



TẠP CHÍ Thông tin Tư tưởng

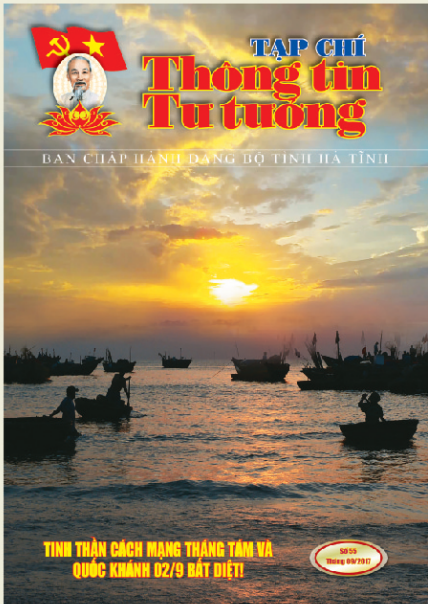
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ TĨNH



**TINH THẦN CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ
QUỐC KHÁNH 02/9 BẤT DIỆT!**

Số 55
Tháng 09/2017

**TẠP CHÍ
THÔNG TIN - TƯ TƯỞNG**
Số 55 (tháng 9/2017)



TRỤ SỞ: TỈNH ỦY HÀ TĨNH

Số 6 - đường Nguyễn Thiếp

Thành phố Hà Tĩnh

ĐT: 0393. 855 739

Fax: 0393. 851 925

Email: thongtintuht@gmail.com

Tổng Biên tập

HOÀNG TRUNG DŨNG

Ban Biên tập

NGUYỄN THỊ HÀ TÂN

HÀ TIẾN LAM

LÊ VĂN KHÁNH

PHAN THỊ MAI LINH

TRẦN THỊ TỐ UYÊN

Thư ký Tòa soạn

PHAN THỊ MAI LINH

Trị sự

HOÀNG VĂN THANH

TRẦN THỊ TỐ UYÊN

Ảnh bìa 1:

Bình minh Cửa Nhượng

Ảnh: Nam Giang

In 6.000 bản, khổ 19x26,5cm tại Công ty CP In Hà Tĩnh. Giấy phép hoạt động báo in số 2149/GP-BTTTT, của Bộ Thông tin Truyền thông cấp ngày 13/11/2012. In xong và nộp lưu chiểu tháng 9/2017.

MỤC LỤC

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

DƯƠNG TẮT THẮNG - Formosa tiếp tục hoàn thiện, đầu tư...	1
LÊ VĂN SAO - Công an Hà Tĩnh: Không để bị động, bất ngờ...	4
VÕ TRỌNG HẢI - Xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị...	7
GIAO HƯỜNG - KHẮC HIỂN - Có một nước Lào trong lòng người Việt	10
BÙI MINH HUỆ - Hà Tĩnh vào thu	13
NGUYỄN THANH ĐIỆN - Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Tĩnh...	15
TRẦN NHẬT TÂN - Thạch Hà tổ chức tốt đối thoại trực tiếp với nhân dân	18
PHẠM BÍCH LIÊN - Viết tiếp truyền thống 72 năm trên quê hương Xô viết...	21
PHẠM HỮU BÌNH - Một số kinh nghiệm trong xây dựng NTM...	24
NGUYỄN DUY TRINH - Thành công từ cuộc thi "Tìm hiểu tuyên truyền..."	27
NGUYỄN LƯƠNG TÂM - Thực trạng và giải pháp phòng chống...	30
T.H - Hà Tĩnh chủ động phòng chống thiên tai mùa mưa bão	32

TRANG VĂN NGHỆ

TRƯƠNG MINH CHÍNH - Bác Hồ kính yêu	33
ĐẶNG QUỐC THIÊU - Vọng Tuyên ngôn	33
BÙI NGỌC HỒNG - Đơm mốc son	33
HỮU NHÂN - Thu đến Thành Sen	33

CHỐNG "DIỄN BIẾN HÒA BÌNH"

LÊ QUANG TỰ DO - Công tác quản lý mạng xã hội trong tình hình mới	34
--	----

THÔNG TIN TƯ LIỆU

T.H - Một số hoạt động của Bộ Chính trị, Ban Bí thư hai tuần cuối tháng 7	40
T.H - Tình hình kinh tế - xã hội tháng 7...	40
T.H - Một số nét đáng chú ý về tình hình kinh tế thế giới...	40
T.H - Công tác phòng chống tham nhũng 6 tháng đầu năm...	42
T.H - Tình hình tôn giáo ở Việt Nam...	42
T.H - Nhận diện và đấu tranh với các lực lượng thù địch...	43

HÀ TĨNH - ĐẤT NƯỚC - CON NGƯỜI

LÊ VĂN TÙNG - Núi Nghĩa, Chùa Trò	B4
--	----

địa thế rất đẹp. Dưới chân núi có ao rộng mênh mông, lại có sông Rào Cái vòng quanh phía ngoài ôm lấy làng lấy núi, tạo cho ngọn núi nhỏ này một phong cảnh sơn thủy hữu tình xinh đẹp. Cây cối trên núi phần lớn là sim mọc, thảo mộc, cây gỗ không nhiều lắm nhưng cũng đủ tạo nên một màu xanh tươi quanh năm, góp phần làm cho môi sinh và cảnh quan cả một vùng thêm trong lành, tươi đẹp. Tuy nhiên ngày nay, do xâm thực của thiên nhiên và những tác động trực tiếp của con người, không những cây cối mà cả đất đá, hình dáng núi cũng bị mòn mỏi, biến dạng đi nhiều.

Văn bia chùa Tịnh Lâm (tấm bia thứ hai, đặt bên phải hương án, xây gạch, đối sánh với tấm bia thứ nhất) của Tuần Phủ Hà Tĩnh Tôn Thất Hân, khắc năm Thành Thái thứ 11 (Kỷ Hợi - 1899) cũng phần nào nói lên được cảnh quan sông núi, ao, chùa ở đây, và cùng với Cẩm Sơn, Nài Giang... Nghĩa Sơn đã góp phần tạo nên "Tĩnh thành bát cảnh"

Bài văn bia ấy được dịch như sau:

"Cổ nghĩa Sơn Tự, nay là Tịnh Lâm tự, thuộc xã Đức Lâm - huyện Thạch Hà. Núi Sò, chùa Tịnh lâm là một trong tám cảnh đẹp của tỉnh thành Hà Tĩnh.

Năm Thành Thái Giáp Ngọ (1894) tôi đến đất này. Tôi đã xem sách vở, tài liệu, đồ chí cũ để lại. Nơi đây là một thắng cảnh danh tích nhiều lần muốn đến xem và nghiên cứu nhưng việc quân, giặc giã nhiều chông gai loạn lạc, việc đi lại xem thắng cảnh mới là ước mơ.

Nay nhờ uy phúc của chư tiên, của Triều Đình, nhờ khí thiêng của sông núi, đại quân đã báo về, việc quân, việc giặc giã, loạn lạc đều yên ổn, khi đó mới gắng sức lo việc miếu chùa, thần thánh, văn miếu thánh tọa được lần lượt tu sửa.

Lúc nhàn, vui hứng, tôi cùng ông Bố Chánh, An Sát lên núi này xem hình thế, phong cảnh: Núi này quả nhiên là một hòn núi nhỏ nổi lên hình con cá và cũng giống như hình cánh diều vậy. Bàu trong, sông ngoài ôm lấy hình cá núi. Nơi đây có bia, có chùa người trước đã dựng lên làm cho tôi cảm động. Phong di tích đã lâu lắm. Thời Lê Đức Long tu sửa lại còn trước nữa chưa rõ vì thiếu căn cứ vết tích cụ thể. Cổ tích này nếu không tu sửa sẽ bị mất.

Có ông quan về hưu ở Kỳ Xuyên Hữu Khanh Nguyễn Ông, có khả năng bỏ của và kêu gọi mọi người, thuê thợ sửa chữa những cái đã hư hỏng và làm thêm cái chưa có... hình thức mới sáng sửa hơn trước. Phía trước, núi đá như một cái cổng vào, có bàu rộng bên trong, bên ngoài sông lớn vây quanh như bức tường xanh, tả hữu có hai chùa Thành Sơn (ở Cẩm Thành) và Cẩm Lĩnh (ở Núi Nài). Cảnh đẹp của vùng này nhóm lại ở đây. Phong cảnh và nhân dân nơi đây làm cho tỉnh thành thêm cảnh đẹp. Mặt trời chiếu không đem lại mưa móc, mà đem lại tươi đẹp, phồn vinh cho nhân dân. Từ thiên đày đã đưa mọi người qua từ bến mê sang bến giác. Vậy tôi chép bia này để lưu hậu.

Riêng quả chuông cũ của chùa này vẫn còn để lại lời ghi nay nhiều người vẫn còn giữ được là: "Đức Long Tân vị niên, bát nguyệt (tức tháng 8 -1631)... Nhất hội chủ, Diệu Quang Liên Hoa Bồ Tát - Nguyễn Thị Ngọc Tân - hiệu Phúc Huệ, Tỳ Kheo thân nhân đức đại hồng chung, tinh tạo Thạch bi"

Từ tu sửa chùa, dựng bia, đúc chuông mà đến nay đã gần 400 năm rồi. Vậy không biết chính xác chùa được dựng năm nào. Di chỉ thì có niên đại những 4.180 + 70 năm. Núi non, chùa chiền ... ở đây thật đúng là cổ tích.

L.V.T

Núi Nghĩa, Chùa Trò

LÊ VĂN TÙNG

Nghĩa Sơn còn gọi là núi Sò, dân địa phương lại quen gọi là Rú Trò. Núi thuộc địa phận xã Đức Lâm cũ nay là xã Thạch Lâm. Ở đây vỏ hầu hết, vỏ sò tích tụ thành cồn. Sò ở đây chủ yếu là loại sò huyết, vỏ dày như sò Lăng Cô ở Huế (xưa dân thường đào về để đốt vôi làm vật liệu xây dựng rất tốt) nên Nghĩa Sơn còn có tên là núi Sò. Người xưa cho đây là một điều lạ, là dấu tích của sự đổi thay bãi biển nương dâu.

Trước năm 1930 giáo sư người Pháp Le Breton Hiệu trưởng trường Quốc học Vinh (1924 - 1928) trong công trình khảo sát nghiên cứu của mình đã phát hiện đây là một khu di chỉ và đặt tên là di chỉ Nghĩa Sơn hay di chỉ Đức Lâm (sách Ấn Tĩnh Cổ Lục - xuất bản năm 1936). Sau này các nhà khảo cổ học của ta đã thám sát, rồi khảo sát phúc tra, xác minh được cồn sò điệp dưới chân Nghĩa Sơn dài khoảng 200m, có chỗ rộng đến 50m. Đây là một tầng văn hóa có nhiều lớp, trong đó có cả công cụ đồ đá cổ, mảnh gốm cổ, mộ cổ, xương động vật cổ và gọi đây là khu di chỉ Rú Trò (Thạch Lâm). Tiếp giáp với di chỉ Rú Trò là di chỉ Phái Nam còn sớm hơn và phong phú hơn nữa. Các nhà khảo cổ đã xác định được ba niên đại của khu di chỉ này là: 4.160 + 70 năm, 4120 + 60 năm và 4.030 + 45 năm cách ngày nay .

Trên núi nghĩa Sơn có ngôi chùa cổ, cũng gọi là Nghĩa Sơn tự, Tĩnh Lâm tự hay chùa Trò. Chùa Tĩnh Lâm một trong những ngôi chùa khá cổ còn lại của Hà Tĩnh. Chùa có thể được dựng từ đời Lê, theo truyền ngôn thì do một bà phi của chúa Trịnh khởi xướng (?). Trong chùa

hiện còn có bia đá hình trụ vuông, cao khoảng 0,6 mét, khắc năm Tân vị, niên hiệu Đức Long, đời Lê Thần Tông (1631), ghi công đức thập phương quyên cúng xây chùa. Nhưng không ghi rõ số tiền bạc quyên góp bao nhiêu, nhân công để xây dựng chùa hay đúc chuông mà chỉ ghi tên họ, chức tước, trong đó có nhiều vị tăng, nhiều công chúa, quận chúa, công hầu... Dưới thời Lê - Nguyễn, chùa được sửa chữa, mở rộng nhiều lần. Lần trùng tu gần nhất nay cũng đã hơn thế kỷ. Chùa nhìn về hướng nam, quy mô khá lớn. Ngày nay nhà tăng và các công trình phụ không còn, nhưng tam quan và hai ngôi tiền, hậu đường qua nửa thế kỷ bỏ phế, vẫn đứng vững. Tượng phật, tự khí, đối liên hầu hết đã mất, nay nhân dân địa phương đã và đang tu tạo lại. Đặc biệt họ còn giữ lại được quả chuông đồng do chính những những người thợ tại hoa Đức Lâm đúc nên vào năm Ất Mão đời Duy Tân (1915).

Hai câu đối trong chùa còn lại cũng phần nào diễn tả được cảnh nước mây kỳ thú và quá trình sự thờ tự ở nơi này:

- *"Từ hàng sơ độ giang ba nguyệt,
Báu tọa trùng khai thạch lĩnh vân".*

*Thuyền từ vượt sóng sông trăng đỏ,
Tòa báu vờn mây núi đá đây.*

- *Tạo cúng đương niên danh tính tại,
Chung thường dịch thế pháp kinh văn
Xây dựng ngày nào tên tuổi chép,
Cúng đơm đời mãi kệ kinh vang.*

(Thái Kim Đỉnh dịch)

Nghĩa Sơn không cao lắm (khoảng 100 mét) nhưng ở vào một
(Xem tiếp bìa 3)



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc dẫn đầu đoàn công tác Trung ương kiểm tra việc đảm bảo môi trường tại Công ty TNHH Gang thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh (FHS) ngày 24.7

FORMOSA TIẾP TỤC HOÀN THIỆN, ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ HIỆN ĐẠI TRONG SẢN XUẤT, NỖ LỰC CAO TRONG VIỆC KHẮC PHỤC CÁC LỖI VI PHẠM

DƯƠNG TẮT THẮNG
UVBTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh

Sau sự cố môi trường biển tại 04 tỉnh miền Trung. Dưới sự chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường, tỉnh Hà Tĩnh, Công ty Formosa Hà Tĩnh (FHS) đã khẩn trương bổ sung hoàn thiện khắc phục xong 52/53 lỗi vi phạm. Riêng lỗi chuyển đổi phương pháp làm nguội cốc từ ướt sang khô sẽ hoàn thành vào tháng 6/2019 (theo cam kết của Công ty). Do nhà thầu Neisui Nhật Bản làm tổng thầu.

Đến cuối tháng 10/2016, các hạng mục công trình xử lý nước thải, khí thải, quản lý chất thải rắn và quan trắc nước thải, khí thải tự động, liên tục phục vụ Lò cao số 01 của FHS đã cơ bản hoàn thành, đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất thải theo quy định.

Thực hiện Quyết định số 2604/QĐ-BTNMT ngày 09/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt nguyên tắc, lộ trình khắc phục các tồn tại, vi phạm về bảo vệ môi trường và kế hoạch giám sát môi trường, FHS đã phối hợp với các cơ quan khoa học và kỹ thuật, các chuyên gia về môi trường trong nước

và quốc tế khẩn trương thực hiện kế hoạch xây dựng bổ sung các hạng mục cải thiện tốt hơn công trình xử lý chất thải theo tiêu chuẩn quốc tế. Đến nay, các hạng mục công trình bảo vệ môi trường cải thiện, bổ sung của FHS đã cơ bản hoàn thành, đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường.

Công ty FHS cũng đã phối hợp với Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam lấy các không khí xung quanh khu vực hoạt động của Dự án theo Kế hoạch giám sát môi trường đã được phê duyệt. Kết quả đo đạc và phân tích mẫu môi trường không khí xung quanh tại 11 vị trí bên trong FHS và 11 vị trí bên ngoài FHS cho thấy môi trường không khí xung quanh bên trong và ngoài khu vực dự án chưa có dấu hiệu ô nhiễm.

Để thực hiện việc bảo vệ môi trường tốt hơn, Công ty FHS đã tăng vốn đầu tư thêm 346 triệu USD để đầu tư và xây dựng các hạng mục công trình bảo vệ môi trường.

Được sự chấp thuận của Chính phủ, ngày 29/5/2017, Công ty Formosa đã tiến hành chạy thử lò cao số 1. Trong quá trình vận hành thử nghiệm có xảy ra một số lỗi kỹ thuật. Tuy nhiên, đến nay đều đã khắc phục xong và đưa vào vận hành ổn định. Trong tháng 7/2017, Lò cao số 1 của Công ty FHS đã tạo ra 945 nghìn tấn sản phẩm, đến thời điểm này đã có 497.675 tấn gang lỏng và 431.820 tấn phôi, các sản phẩm thép cuộn, thép dây đã được xuất khẩu.

Ngày 24/7/2017, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc cùng với các bộ ngành liên quan, Lãnh đạo tỉnh Hà Tĩnh đã kiểm tra thực tế tại Công ty FHS và đã đánh giá dự án Khu liên hợp gang thép của Công ty FHS là dự án có quy mô lớn nhất từ trước tới nay về đầu tư tại Việt Nam, có ý nghĩa

quan trọng trong việc phát triển ngành công nghiệp thép, đáp ứng mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội toàn diện và đảm bảo quốc phòng an ninh. Thủ tướng Chính phủ đánh giá cao nhà đầu tư đã nhận trách nhiệm về sự cố môi trường và đã xin lỗi người dân và Nhà nước Việt Nam, đã bồi thường, hỗ trợ cho người dân 4 tỉnh miền Trung; chủ động tích cực khắc phục các lỗi vi phạm, nỗ lực quan tâm đầu tư kinh phí đổi mới công nghệ, cải tạo, nâng cấp các công trình xử lý môi trường, ứng phó và phòng ngừa sự cố; đặc biệt đã đầu tư bổ sung hệ thống hồ chỉ thị sinh học và ứng phó sự cố.

Hệ thống hồ sự cố kết hợp hồ sinh học này được xây dựng trên diện tích 10ha, đảm bảo ứng phó được các sự cố về nước thải có thể xảy ra và tiếp tục xử lý nước đạt chất lượng tốt hơn đối với 02 dòng nước thải sau xử lý đạt quy chuẩn quy định tại Trạm XLNT sinh hóa và Trạm XLNT công nghiệp. Hệ thống hồ FHS là hệ thống hồ sinh học kết hợp với bãi lọc trồng cây quy mô lớn đầu tiên ở Việt Nam được thiết kế với đầy đủ chức năng kiểm soát sự cố, chỉ thị sinh học và xử lý bổ sung nước thải, với các hạng mục công trình và thiết bị hiện đại, cho phép hệ thống hoạt động linh hoạt: hệ thống hồ chứa nước thải sự cố và các tổ máy bơm tuần hoàn nước thải để xử lý lại, hệ thống quan trắc tự động, hệ thống Scada và camera giám sát, điều khiển từ xa, hệ thống đường ống chảy vòng (bypass), các bể cá chỉ thị sinh học...

Hệ thống hồ được thiết kế với 4 cấp độ ứng phó sự cố:

Cấp độ ứng phó sự cố thứ 1: Phần mềm giám sát sẽ có cảnh báo khi dữ liệu từ hệ thống quan trắc tự động sau Trạm XLNT

sinh hóa và Trạm XLNT công nghiệp chỉ bất kỳ một chỉ tiêu đạt 80% giá trị kiểm soát, để người điều hành kiểm tra, xác nhận sự cố và nguyên nhân.

Khi dữ liệu chỉ giá trị chất lượng nước đạt 90% giá trị kiểm soát, sẽ ngừng dẫn nước thải vào hệ thống hồ, nước sau xử lý được trở lại về bể sự cố trong Trạm XLNT đó để xử lý lại. Khi khắc phục được sự cố thì chuỗi hồ trở lại hoạt động bình thường.

Cấp độ ứng phó sự cố thứ 2: Sau khi kích hoạt cấp độ ứng phó sự cố 1, nếu nước hồi lưu về đầu trạm xử lý nhiều, dung tích chứa của bể sự cố không đủ, sẽ khởi động biện pháp ứng phó sự cố cấp 2. Lượng nước thải công nghiệp nhiễm bẩn được đưa đến chứa trong bể sự cố CN1, nước thải sinh hóa nhiễm bẩn được đến bể sự cố SH1. Sau khi Trạm XLNT sinh hóa hay công nghiệp khắc phục xong sự cố, nước thải đầu ra đạt chuẩn cho phép, sẽ khởi động Trạm bơm tuần hoàn. Nước thải sau xử lý đã đạt quy chuẩn được đưa vào hồ SH3 hay CN3. Chu trình hoạt động của 2 chuỗi hồ bắt đầu từ hồ SH3 và CN3.

Cấp độ ứng phó sự cố thứ 3: Biện pháp ứng phó sự cố cấp 2 đã được kích hoạt, lượng nước thải nhiễm bẩn được đưa đến chứa trong bể SH1 (hay CN1) nhưng dung tích của các bể trên không đủ. Chuyển từ cấp độ 2 sang cấp độ 3: Nước thải sự cố được chứa cả trong SH2 hay CN2, và được bơm dần về Trạm XLNT tương ứng (sinh hóa hay công nghiệp) để xử lý lại, rồi được đưa vào chuỗi hồ từ SH3 (hay CN3).

Cấp độ ứng phó sự cố thứ 4: Cấp độ ứng phó sự cố thứ 4 tính đến trường hợp chất lượng nước trong toàn bộ hệ thống hồ không đạt chuẩn. Khi đó nước thải từ hệ thống hồ sẽ ngừng xả ra biển. Bằng đường

ống D350, nước được đưa từ Trạm bơm 1C ngược về hồ sự cố CN1. Từ đây nước được bơm dần về Trạm XLNT thải công nghiệp để xử lý lại.

Nhóm thiết kế sử dụng mô hình thủy lực để mô phỏng các chế độ làm việc của hệ thống hồ, để lựa chọn các thông số thiết kế tối ưu, đồng thời để đảm bảo hồ không bị tràn nước với trận mưa cực đại 630mm/2 ngày. Nhóm cũng sử dụng mô hình tính toán mô phỏng, cho phép dự báo được chất lượng nước sau xử lý qua chuỗi hồ - bãi lọc trồng cây theo các kịch bản khác nhau.

Công trình hồ sinh học là một trong những hạng mục quan trọng để đảm bảo an toàn về môi trường do nước thải tại Công ty FHS, đã nhận được sự đánh giá cao, sự tin tưởng của lãnh đạo Bộ TNMT, chính quyền địa phương, doanh nghiệp và của cộng đồng. Công trình đã góp phần quan trọng, làm cơ sở để Chính phủ cho phép Công ty FHS đưa vào vận hành thử nghiệm lò cao số 1 từ ngày 29/5/2017.

Bộ Tài nguyên và Môi trường đã mời các tổ chức tư vấn nước ngoài có uy tín (như Atkins của Anh và Veolia của Pháp) tiến hành khảo sát thực tế tại FHS và điều kiện công nghệ sản xuất và công nghệ xử lý chất thải đã được FHS đầu tư bài bản, quy mô, sử dụng các thiết bị, công nghệ hiện đại, tiên tiến trên thế giới.

Sắp tới Bộ Tài nguyên và Môi trường và tỉnh Hà Tĩnh sẽ nghiên cứu các tiêu chuẩn, quy chuẩn trên cơ sở số liệu nền hiện trạng tại Khu kinh tế Vũng Áng và có thể ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn về kiểm soát môi trường không khí, nước thải, chất thải... tiệm cận với tiêu chuẩn, quy chuẩn về môi trường của các nước tiên tiến trên thế giới nhằm đảm bảo phát triển bền vững./.

D.T.T



Ra quân

Công an Hà Tĩnh:

Không để bị động, bất ngờ trong đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn

ĐẠI TÁ LÊ VĂN SAO
UVBTV Tỉnh ủy, Giám đốc Công an tỉnh

Trong thời gian qua, tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh có nhiều diễn biến phức tạp, nhất là những tác động, ảnh hưởng của sự cố môi trường biển; các thế lực thù địch, phản động, đối tượng cực đoan, chống đối gia tăng hoạt động chống phá, lợi dụng sự cố môi trường biển để kích động, tổ chức người dân gây ra hàng chục cuộc tuần hành, biểu tình, gây rối an ninh, trật tự, làm ách tắc giao thông, cản trở hoạt động của cơ quan Nhà nước...; hoạt động của các loại tội phạm, vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực hình sự, kinh tế, ma túy, môi trường, tình hình trật tự an toàn giao thông vẫn còn tiềm ẩn phức tạp...

Trước tình hình trên, lực lượng Công an Hà Tĩnh đã bám sát các chủ trương của Đảng, Nhà nước, Bộ Công an, của cấp ủy, chính quyền, cụ thể hóa các chương trình, kế hoạch công tác đề ra; quán triệt tư tưởng “**An ninh chủ động**”, tập trung triển khai quyết liệt nhiều phương án, kế hoạch, giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh về an ninh, trật tự; kịp thời tham mưu cấp ủy, chính quyền nhiều chủ trương, giải pháp bảo đảm an ninh, trật tự; không để xảy ra đột xuất, bất ngờ; góp phần giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh nhà.

Từ thực tiễn thực hiện nhiệm vụ đảm bảo

an ninh, trật tự trên địa bàn, Công an Hà Tĩnh rút ra một số kinh nghiệm sau:

Thứ nhất, chủ động nắm, phân tích, đánh giá và dự báo tình hình từ xa, từ cơ sở, luôn tạo thế chủ động trong triển khai các biện pháp công tác phòng ngừa, đấu tranh với các thế lực thù địch, phản động, số cực đoan, chống đối, các loại tội phạm. Quán triệt tinh thần đó, Công an tỉnh thường xuyên tăng cường lực lượng, bám sát địa bàn cơ sở, nhất là các địa bàn trọng điểm, phức tạp liên quan đến vấn đề tôn giáo và an ninh nông thôn; tuyến, địa bàn có nhiều tụ điểm phức tạp về hình sự, kinh tế, ma túy, tệ nạn; chủ động nắm chắc mọi diễn biến tình hình liên quan, quản lý chặt hoạt động của các hệ loại đối tượng, kịp thời phát hiện, đấu tranh, xử lý các vụ việc phức tạp liên quan an ninh, trật tự ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở. *Nổi bật là* đã chủ động nắm, kịp thời tham mưu xử lý, ngăn chặn hàng chục cuộc tập trung đông người kéo đến trụ sở UBND các cấp, nhà lãnh đạo tỉnh khiếu kiện về bồi thường sự cố môi trường biển; khiếu kiện thu phí BOT cầu Bến Thủy, cầu Rác; chuyển đổi mô hình chợ thị xã Hồng Lĩnh, thành phố Hà Tĩnh; giải quyết 23 vụ việc khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác đảm bảo an ninh nông thôn - đô thị; Tập trung triển khai có hiệu quả các mặt công tác nghiệp vụ của lực lượng Công an trong nắm, quản lý địa bàn, đối tượng, nhất là các đối tượng phản động, hội nhóm chống đối, số cực đoan trong tôn giáo, các hệ loại đối tượng hình sự, kinh tế, ma túy, môi trường, các tuyến, địa bàn phức tạp về tai nạn giao thông, cháy nổ...

Thứ hai, tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp chỉ đạo phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, chủ động giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh về an ninh, trật tự. Trong đó: Tham mưu chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, nhất là chính sách bồi thường thiệt hại sau sự cố môi trường biển; giải quyết

thấu đáo các kiến nghị của nhân dân, khắc phục kịp thời các sơ hở, thiếu sót trong thực hiện các chính sách kinh tế - xã hội, không để lây lan, kéo dài, không để đối tượng phản động, cực đoan tôn giáo lợi dụng kích động; Củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị cơ sở, nhất là vùng giáo, vùng trọng điểm phức tạp về an ninh, trật tự, nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ cơ sở để đủ sức quán xuyên địa bàn, xử lý tại chỗ khi có tình hình phức tạp xảy ra.

Thứ ba, tập trung triển khai công tác đấu tranh với các hoạt động vi phạm pháp luật của số đối tượng phản động, số cực đoan trong tôn giáo.

Đối với số đối tượng phản động, chống đối bên ngoài, lực lượng Công an Hà Tĩnh đã chủ động phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ của Bộ, Công an các địa phương tập trung quản lý hoạt động; qua đó đấu tranh, bóc gỡ, vô hiệu hóa nhiều tổ chức, hội nhóm chống đối. Thời gian qua, đã khởi tố, bắt tạm giam 01 bị can thuộc tổ chức phản động, khởi tố, ra quyết định truy nã 01 đối tượng hội nhóm chống đối... Đối với số đối tượng phản động, cực đoan bên trong, lực lượng Công an đã tập trung triển khai các biện pháp nghiệp vụ để quản lý chặt chẽ các đối tượng theo phương châm “*địa phương nào giữ chắc đối tượng địa phương đó*”; đồng thời chủ động tham mưu xây dựng nhiều phóng sự, bài viết để phản bác, tấn công chính trị, hạ uy tín của các đối tượng cầm đầu, cốt cán trong các tổ chức phản động, số cực đoan trong tôn giáo, qua đó tuyên truyền để nhân dân hiểu được bản chất của các đối tượng, tạo làn sóng lên án đối tượng ngay tại cơ sở, không để số đối tượng phản động, chống đối trong tình có điều kiện hoạt động. 6 tháng đầu năm 2017, lực lượng Công an đã giải quyết 15 vụ việc tập trung đông giáo dân tuần hành, biểu tình, gây rối trật tự, qua đó khởi tố điều tra 6 vụ án.

Thứ tư, chủ động triển khai các mặt công tác để quản lý địa bàn và các hệ loại đối tượng.

Thường xuyên phối hợp tổ chức quản lý, giáo dục, cảm hóa đối tượng tại cộng đồng dân cư, trọng tâm là huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, gia đình, dòng tộc, cơ quan, tổ chức xã hội trong quản lý, giáo dục, cảm hóa đối tượng, đặc biệt là số đối tượng chấp hành xong án phạt tù về địa phương, số đối tượng thuộc diện quản lý tại nơi cư trú; qua đó, làm giảm tình trạng tái phạm tội, vi phạm pháp luật của các đối tượng, nhất là các đối tượng hình sự, kinh tế... Chủ động rà soát, xác định các địa bàn trọng điểm, phức tạp để tăng cường các biện pháp nghiệp vụ tổ chức quản lý, nắm tình hình, đồng thời đánh giá chính xác các yếu tố, điều kiện xã hội mà địch lợi dụng để kích động chống phá; các nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội phạm... để đấu tranh, giải quyết. Do vậy, trong một số thời điểm, có những vụ việc diễn biến phức tạp, tuy nhiên đều được giải quyết hiệu quả, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh, trật tự.

Thứ năm, chủ động làm tốt công tác quần chúng làm cơ sở cho việc giải quyết ổn định tình hình an ninh, trật tự phát sinh ở cơ sở. Tăng cường công tác vận động, tranh thủ người có uy tín trong tôn giáo tại các địa bàn; 6 tháng đầu năm 2017, đã tổ chức tiếp xúc, tranh thủ trên 1.000 lượt người có uy tín trong tôn giáo, phục vụ có hiệu quả công tác đảm bảo an ninh, trật tự tại địa phương; tổ chức hơn 3.000 lượt cán bộ, chiến sĩ xuống các địa bàn trọng yếu, thực hiện 3 cùng “*cùng ăn, cùng ở, cùng làm*” với nhân dân, tham gia xây dựng Nông thôn mới; bảo vệ môi trường; tuyên truyền, giáo dục pháp luật, phòng, chống tai tệ nạn xã hội; giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách... góp phần thắt chặt hơn nữa sự gắn bó giữa lực lượng Công an với nhân dân, góp phần chủ động trong đảm bảo ANTT tại cơ sở. Chủ động phối hợp các ngành, các cấp, các lực lượng, đặc biệt là các tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Cựu Chiến binh, Hội phụ nữ tham đảm bảo an ninh, trật tự ở cơ

sở. Chính vì vậy, thời gian qua đã chủ động giữ vững ổn định chính trị tại các địa bàn, không để các đối tượng lợi dụng kích động biểu tình, gây rối, nhất là từ sau 30/4, 01/5/2017.

Thứ sáu, chủ động các phương án phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các tình huống phức tạp ngay tại cơ sở. Thường xuyên tiến hành rà soát, đánh giá, củng cố và phối hợp diễn tập các phương án, kế hoạch phòng chống biểu tình, gây rối an ninh, trật tự ở các cấp; từ năm 2016 đến nay đã tổ chức, hướng dẫn diễn tập thành công phương án A2 cho 3 huyện, 54 xã, phường, thị trấn, từ đó tạo thế chủ động cả về lực lượng, phương tiện và biện pháp giải quyết khi có tình huống phức tạp xảy ra.

Mặc có nhiều nỗ lực, nhưng tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh còn diễn biến phức tạp, do nhiều nguyên nhân, trong đó nguyên nhân chủ quan phải nhắc đến, đó là: Công tác nắm tình hình của các lực lượng chức năng có lúc, có nơi chưa thật sự sâu sát, kịp thời. Nhiều cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp chưa nhận thức đúng, đủ tính phức tạp, nguy hiểm của tình hình, còn mơ hồ, mất cảnh giác trước âm mưu, phương thức, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động. Hệ thống chính trị cơ sở, nhất là cấp xã, thôn có nơi không nắm được dân. Công tác truyền thông đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, vạch mặt các đối tượng vi phạm pháp luật còn hạn chế; vận động quần chúng còn nặng về hình thức. Bố trí lực lượng, tăng cường phương tiện, điều kiện đảm bảo cho lực lượng Công an còn hạn chế.

Thời gian tới, dự báo tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh tiếp tục có những diễn biến khó lường. Vì vậy, nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự đặt ra hết sức nặng nề, đòi hỏi lực lượng Công an phải không ngừng đổi mới về nhận thức, tư duy nghiệp vụ, nâng cao hiệu quả các mặt công tác Công an, đáp ứng tốt nhất yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới./.

L.V.S



Lễ ký kết và bàn giao bản ghi nhớ giữa Bộ Chỉ huy Biên phòng Hà Tĩnh và Công an tỉnh Bôlykhamxay (Lào)

XÂY DỰNG BIÊN GIỚI HÒA BÌNH, HỮU NGHỊ, ĐẶC BIỆT VIỆT - LÀO

ĐẠI TÁ VÕ TRỌNG HẢI
TUV, Chỉ huy trưởng BDBP Hà Tĩnh

Bộ đội Biên phòng tỉnh Hà Tĩnh (BDBP) có nhiệm vụ quản lý, bảo vệ 145 km đường biên giới tiếp giáp với tỉnh Bôlykhamxay và Khăm Muộn (Lào). Những năm qua đường biên giới do BDBP Hà Tĩnh quản lý và bảo vệ được cấp trên đánh giá là ổn định nhất trên toàn tuyến biên giới Việt Nam - Lào. Đồng thời công tác đối ngoại của BDBP Hà Tĩnh được đánh giá là điểm sáng trong công tác đối ngoại Biên phòng cả nước.

Với phương châm giúp bạn chính là giúp mình, thời gian qua, BDBP Hà Tĩnh đã quán triệt và thực hiện đồng bộ tích cực, hiệu quả công tác đối ngoại biên phòng. Qua đó, thắt chặt thêm mối đoàn kết hữu nghị đặc biệt gắn bó mật thiết với chính quyền, nhân dân, các lực lượng bảo vệ biên giới hai tỉnh Bôlykhamxay, Khăm Muộn (Lào).

Bộ đội Biên phòng Hà Tĩnh xác định công tác đối ngoại biên phòng là một nhiệm vụ quan trọng, góp phần giữ vững an ninh chính trị, tạo điều kiện phát triển kinh tế, xã hội của mỗi quốc gia. Với Việt Nam và Lào

nhiệm vụ này còn mang lại ý nghĩa to lớn nhằm thắt chặt hơn nữa tình hữu nghị đặc biệt được hai Đảng, hai Nhà nước thiết lập từ nhiều năm qua.

Tiêu biểu nhất là công tác phối hợp đấu tranh phòng chống tội phạm nhất là tội phạm ma túy. Từ năm 2015 đến nay, BDBP Hà Tĩnh đã phối hợp với các lực lượng chức năng của bạn Lào đấu tranh thắng lợi nhiều chuyên án, vụ án. Tiêu biểu là các chuyên án: 466 - LV bắt 11 đối tượng, tang vật thu 2 tấn Cần sa khô ép bánh, 3,5 tấn tiền chất ma túy; 469 - LV bắt 5 đối tượng, thu giữ 91 bánh hêrôin, 35.800 viên ma túy tổng hợp; 916 - LV bắt 1 đối tượng buôn bán vũ khí vào vùng địch phi, thu 9 khẩu súng AK; 063-AV, bắt 3 đối tượng, thu 97 bánh heroin; 473-LV bắt 2 đối tượng, thu 1 tấn cần sa khô; phối hợp với Công an hai tỉnh Bôlykhămxay và Khăm Muộn kiểm tra, rà soát, phân loại hơn 1.310 đối tượng bắt mẫn chế độ, cán bộ thoái hóa biến chất tham gia các hoạt động dạng phi ở Nam Lào.

Bộ đội Biên phòng Hà Tĩnh đã kết nghĩa giữa 3 đồn Biên phòng với Đồn công an và Đại đội bảo vệ biên giới của bạn Lào. Đồng thời tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành Chỉ thị 30- CT/TU; KH 381- KH/UBND về “Tổ chức phong trào kết nghĩa cụm dân cư hai bên biên giới giữa tỉnh Hà Tĩnh với hai tỉnh nước bạn Lào”. Mới đây 2 cặp thôn, bản, cụm dân cư hai bên biên giới (Xã Sơn Kim 2, Hương Sơn với bản Na Pê, huyện Khăm Cọt; thôn 11 xã Sơn Hồng với bản Xốp Tông, huyện Xaychămphôn) đã tiến hành ký kết nghĩa. Đây là bước tiến quan trọng trong việc xây dựng biên giới chung hoà bình hữu nghị, hợp tác cùng phát triển.

Các đơn vị thuộc BDBP Hà Tĩnh cũng đã

phối hợp với các lực lượng bảo vệ biên giới của bạn Lào đẩy mạnh các hoạt động giao lưu, tọa đàm, tổ chức tuần tra song phương và làm tốt việc phối hợp trong công tác đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm, xâm phạm an ninh biên giới. Đồng thời duy trì tốt phương thức quan hệ đối ngoại biên phòng, năm 2017 hai bên đã phối hợp tổ chức 5 đợt tuần tra song phương bảo vệ đường biên, mốc quốc giới với 60 lượt CBCS tham gia. Tại cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo đã làm thủ tục cho 613.441 lượt người, 102.193 lượt phương tiện XNC; tiếp nhận, bàn giao 34 đợt/880 cán bộ Quân đội Lào sang học tập, công tác tại Việt Nam; phối hợp với các ngành, địa phương đón nhận qua Cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo 19 hài cốt Liệt sỹ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh tại Lào về nước đảm bảo trang nghiêm. 3 năm liên tục 2014, 2015, 2016 BDBP tỉnh còn tổ chức tập huấn công tác quản lý bảo vệ biên giới, đấu tranh phòng chống tội phạm cho 150 cán bộ thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự và Công an tỉnh Bôlykhămxay, được các ngành và chính quyền địa phương hai bên ghi nhận, đánh giá cao. Khảo sát, xây dựng và bàn giao 03 nhà hữu nghị tại bản Thoọng Pẹ; Nai Kai và Xốp Tương; tặng Công an tỉnh và BCH quân sự Bôlykhămxay 22 bộ máy vi tính; hỗ trợ, giúp đỡ các thôn, bản bên kia biên giới một số trang bị, vật chất, thuốc chữa bệnh, lương thực, thực phẩm, cây giống... với tổng trị giá khoảng 300 triệu đồng.

Riêng Trạm xá Thoọng Pẹ, đứng chân trên đất nước bạn Lào, tựa như một bệnh viện thu nhỏ, các y bác sỹ nơi đây tất cả vì người bệnh, làm việc với cái tâm của người thầy thuốc biên phòng. Đến hẹn, nếu không thấy bệnh nhân đến tái khám thì các bác sỹ BDBP

lại phải thay nhau tìm đến từng nhà bệnh nhân để kiểm tra, thăm hỏi sức khỏe và khám lại. Những lần xuống bản cũng là dịp để các anh tuyên truyền thêm những kiến thức về sức khỏe sinh sản, vệ sinh môi trường, thực hiện nếp sống văn minh. Tính riêng năm 2016 - 2017 Trạm xá Thoọng Pẹ đã khám, chữa bệnh cho hơn 3.472 lượt người, cấp cứu 36 ca; điều trị và cấp thuốc miễn phí cho hơn 1.879 lượt người với tổng trị giá khoảng 160,5 triệu đồng, tham mưu cho UBND tỉnh nhận đào tạo cho 02 học sinh của tỉnh Bôlykhamxay ở trường Trung cấp y Hà Tĩnh.

Những người chiến sỹ biên phòng Hà Tĩnh và người dân bản Thoọng Pẹ tuy không máu mủ ruột rà, không cùng quê hương xứ sở, nhưng họ yêu thương giúp đỡ nhau bằng một tình cảm trong sáng, thủy chung. Từng việc làm cụ thể thay cho lời nói của màu áo xanh biên phòng, lòng dân Thoọng Pẹ tin Bộ đội Biên phòng Việt Nam nói được, làm

được, nên ngày nay bản Thoọng Pẹ như là một chốt tiền tiêu ngoài biên cương, nhằm bảo vệ vững chắc một vùng biên ải của Tổ quốc.

Sự giúp đỡ của BĐBP Hà Tĩnh đã được chính quyền và nhân dân của Bản đánh giá cao. Như đồng chí Bí thư, Tỉnh trưởng tỉnh Bôlykhamxay đã khẳng định với Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng trong chuyến thăm tỉnh Bôlykhamxay tháng 12 năm 2016: “Công tác phối hợp phát triển kinh tế, an ninh quốc phòng giữa hai nước ở Hà Tĩnh và Bôlykhamxay rất tốt. Trong đó, BĐBP Hà Tĩnh là một điểm sáng giúp nhân dân các bản, huyện biên giới từng bước cải thiện được đời sống kinh tế, đấu tranh ngăn chặn, bắt giữ nhiều đường dây Ma túy lớn, đập tan nhiều tổ chức phản động chống phá nhà nước Lào....Giá như tỉnh nào cũng làm được như BĐBP Hà Tĩnh thì tốt biết mấy”./.

V.T.H

HỘP THƯ CỘNG TÁC VIÊN

Ban Biên tập Tạp chí Thông tin - Tư tưởng của BCH Đảng bộ tỉnh đã nhận được tin, bài, ảnh của các cộng tác viên: Lê Văn Tùng, Hoàng Xuân Quyển, Lê Văn Sao, Bùi Ngọc Hồng, Dương Xuân Thâu, Trương Ngọc Ánh, Trần Đình Hưng, Minh Tư, Phạm Bích Liên, Phan Thế Cải, Đặng Giang, Hữu Nhân, Đặng Quốc Thiện, Nguyễn Tiến Thái, Lê Hồng Việt, Võ Minh Châu... Do khuôn khổ có hạn, trong số này, Tạp chí chỉ đăng một số bài, những bài viết còn lại Ban Biên tập sẽ lựa chọn đăng vào các số tiếp theo.

Trân trọng cảm ơn và mong các cộng tác viên tiếp tục gửi tin, bài, ảnh cho Tạp chí. Tin, bài, ảnh ghi đầy đủ họ tên, điện thoại, gửi theo địa chỉ: Tạp chí Thông tin - Tư tưởng, số 6 - Nguyễn Thiếp - Tp Hà Tĩnh hoặc qua Email: thongtintuht@gmail.com hoặc Email: tcthongtintutuong@hatinh.dcs.vn.

BAN BIÊN TẬP



1 góc nhỏ Cố đô Luang Prabang

Có một nước Lào trong lòng người Việt

GIAO HƯỞNG - KHẮC HIỂN

Ấn tượng Vientiane

Xe nhà, đường quen, chỉ gần một ngày đường, xe chúng tôi đã tới Thủ đô Vientiane (Viêng Chăn). Cảm nhận mọi thứ diễn ra bình lặng, yên ả, ngay cả tên gọi Vientiane, gốc tiếng Lào - Thái nghĩa là “Thành đàn hương” vẫn được giữ nguyên. Mới 16 giờ hầu hết các chợ và cửa hàng đã đóng cửa. Tối Vientiane nghỉ sớm. Đặt chuông báo thức, 4h30 chúng tôi dậy bách bộ ra đường nhựa ven sông

Mekong. Mới tờ mờ sáng, chúng tôi đã chứng kiến hừng đông và người đi bộ thể dục. Thì ra Vientiane đi ngủ sớm để sang mai dậy sớm. Nằm bên đại lộ chính dẫn vào Thủ đô, chợ Talat Sao mở cửa trước 4h, nên bà con Việt kiều còn gọi là chợ Sáng. Tháng 12/2011, lần thứ 5 chúng tôi sang Lào, bấy giờ có hơn 6.000 Việt kiều cư trú làm ăn trên địa bàn Thủ đô Vientiane, trong đó phần lớn doanh nhân Việt kiều làm ăn tại chợ Talat Sao.

Chúng tôi đến Tượng đài Anouvong (1767-1829) - vị Vua cuối cùng của vương quốc Vạn Tượng. vua đứng lẫm liệt uy nghi, tay cầm gươm, tay kia chỉ ra dòng Mekong trước mặt. Sử gia triều Nguyễn Việt Nam gọi ông là A Nỗ, ông sinh tại kinh đô Vientiane, con trai thứ tư của vua Bunsan. Năm 1779 người Xiêm lật đổ vua cha Bunsan, bắt nội các Vạn Tượng làm tù binh, Anouvong và các anh bị quản thúc 16 năm tại Bangkok. Tháng 02/1795, triều đình Xiêm đưa Intharavong Setthathirath III lên ngôi vua, đưa Anouvong làm Phó vương giúp vua anh trị vì vương quốc Vientiane. Năm 1805, vua anh băng hà, Anouvong kế ngôi lấy hiệu là *Xaiya Setthathirath IV*. Trong cuộc chiến Vạn Tượng Miền Điện, Anouvong chọn Xiêm làm đồng minh nhưng ông vẫn nuôi hoài bão giải phóng đất nước khỏi ách đô hộ của Xiêm. Tháng 02/1827 Anouvong cho rằng người Anh tại Miền Điện sẽ tấn công Xiêm, ông mang quân sang đánh Xiêm tại Korat (nay là tỉnh Nakhon Ratchasima, Thái Lan); Đại Nam thực lục triều Nguyễn, Việt Nam chép: *Đình hợi, năm Minh Mệnh thứ 8 (1827), nước Vạn Tượng cùng nước Xiêm động binh đánh nhau... Vua thấy thương đạo Cam Lộ thông với nước Xiêm, sai Quân đạo Tổng Văn Uyên đến ngay chỗ biên giới dò hỏi việc ấy, dặn sau có việc biên khẩn cấp cần báo ngay thì cho được làm tòng tâu đệ thẳng.*

Kết cho Anouvong “tội” làm phản, vua Xiêm Rama III lệnh cho quân vây hãm tàn phá thành Vientiane, cưỡng bức dân Vạn Tượng sang vùng đất phía nam sông Mêkong đã bị Xiêm chiếm giữ, kinh thành Vientiane bị tàn phá chỉ sót lại ngôi chùa Wat Si Saket. Vua Anouvong bị truy lùng ráo riết phải rút sang Lakhon (nay là tỉnh Nakhon Phanom, Thái Lan), tháng 6/1827 lại phải chạy sang Mahaxay-Koongkeo, nay là Mahaxay, tỉnh Khăm Muộn, Lào.

Mục đích giải phóng Vạn Tượng khỏi vòng áp chế của Xiêm, vua Anouvong được

triều Nguyễn-Việt Nam giúp đỡ, ông mang quân giao chiến với Xiêm tại Lakhon song bị thất bại. Để rảnh tay lo đại sự và được triều Nguyễn Việt Nam chấp thuận, ngày 29/9/1827 ông mang bầu đoàn sang lánh nạn tại Nghệ An - nơi mà Danh sỹ Nguyễn Thiếp khi được vua Quang Trung hỏi ý kiến đã tâu rằng “Thanh-Nghệ là đất thượng võ xưa nay, anh hùng nhiều mà hào hán cũng nhiều”. Trên đường trở về Mahaxay-Koongkeo để mộ binh chống xâm lăng, ngày 19/12/1828 khi ngang qua Muang Phuan (nay là Xiêng Khoảng, Lào), ông bị Chao Noi tù trưởng Trấn Ninh bắt nộp cho Xiêm. Bị giải đến Bangkok giam trong cũi sắt, Anouvong bị chết sau 1 năm trong cá chậu chim lồng, thọ 61 tuổi.

Bên tượng Anouvong tôi ngộ ra: Tầm lòng của nhân dân các bộ tộc Lào dành cho ông vững bền hơn lũy thép không gì công phá nổi. Ông không cứu được Vạn Tượng khỏi thất bại, không cứu được kinh thành Vientiane khỏi bị tàn phá, không dành lại được phần lãnh thổ rộng lớn phía nam sông Mekong đã bị Xiêm thôn tính, dù vậy người dân các bộ tộc Lào vẫn truy phong ông là Anh hùng giải phóng dân tộc.

Nỗi nhớ Luang Prabang...!

Hôm sau chúng tôi tiếp tục chặng thứ hai Vientiane-Luang Prabang. Hai chiếc xe được coi là “nồi đồng cối đá” chuyên dụng đường trường, sang đây qua mỗi chặng quốc lộ xuyên Lào lại phải dừng nghỉ lấy sức để tiếp tục leo lên điệp trùng núi, điệp trùng đèo và cua tay áo. Hun hút giữa đại ngàn, qua gương phản chiếu chúng tôi thấy sắc mặt của “tay lái lụa” căng thẳng như dây đàn, càng lên phía Bắc không gian càng vắng lặng, cảm giác như đang lạc giữa bảo tồn thiên nhiên huyền bí. Xe đang xuyên qua vùng đất mà dăm bảy chục cây số mới gặp vài nóc nhà, vài xe cơ giới lưu thông. Người giàu trí tưởng tượng cũng khó hình dung từ 50 đến 70 năm trước, vùng thượng Lào muôn trùng hiểm trở, nổi tiếng rừng thiêng nước độc, hầu hết chưa có đường

mòn, bằng cách nào quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam vẫn băng đèo lội suối, vẫn bám trụ chiến đấu hàng chục năm trời trong núi thẳm rừng sâu, xua đuổi được hai đối thủ vượt trội về nhiều mặt? Hun hút giữa đại ngàn ta càng thắm hiểu vì sao đã 40 năm hưởng hạnh phúc hòa bình, nhân dân các bộ tộc Lào và núi rừng xứ Triệu Voi vẫn nghẹn ngào trước sự hy sinh vô bờ của quân tình nguyện Việt Nam, càng thắm hiểu vì sao trong 10.804 phần mộ Liệt sĩ quân tình nguyện đã quy tập vào Nghĩa trang Liệt sĩ Việt-Lào tại huyện Anh Sơn, Nghệ An, thì có tới 7.015 Liệt sĩ chưa biết tuổi tên. Còn tại Nghĩa trang liệt sĩ quốc gia Nậm, huyện Hương Sơn, Hà Tĩnh đã có 1.200 hài cốt liệt sĩ Việt Nam hy sinh tại Lào được tìm kiếm và đưa về an táng tại đây, khá đông trong đó vẫn không biết được tên tuổi.

Tiếng động cơ vẫn một nhọc gầm gào, mọi người cố nhắm mắt ngủ để không phải nhìn xuống vực sâu hun hút dưới bánh xe qua. Chúng tôi vào tới Luang Prabang - kinh đô của vương quốc Lan Xang thế kỷ thứ 14. Về diện tích tự nhiên thì tỉnh Luang Prabang rộng hơn chút xíu, về dân số chỉ bằng 1/6 tỉnh Nghệ An, cố đô Luang Prabang được UNESCO công nhận Di tích lịch sử văn hóa thế giới năm 1995, hằng năm đón nửa triệu khách thập phương, xứng đáng là điểm sáng về phát triển hội nhập quốc tế của Lào. Đang giữa chiều, chúng tôi tranh thủ tham quan thác nước Tát Khoangxi “viên ngọc xanh giữa rừng nhiệt đới” đúng như báo chí phương Tây ca ngợi.

Nghe tin có khách bên nhà sang, tối ấy vợ chồng Việt kiều Nguyễn Văn Tuấn-Lê Thị Như Ý đến nhà hàng giao lưu dùng cơm thân mật với các bác các anh. Qua trò chuyện, chúng tôi biết Tuấn, sinh năm 1969, Như Ý - sinh năm 1971, đều quê tỉnh Quảng Bình. Tuấn sinh lớn lên tại Thành phố Đà Nẵng, trong khi Như Ý sinh lớn lên tại Thành phố Hà Tĩnh, bố Như Ý là Việt kiều Thái Lan về nước năm 1961, từng lập hiệu ảnh hành nghề “phó nháy” tại khu

vực Bến xe Tp Hà Tĩnh hiện nay. Sinh ra từ miền Trung không được thiên nhiên ưu đãi, lớn lên trong lam lũ nhọc nhằn, 30 năm trước Tuấn đã nhận giấy báo nhập trường Đại học, không muốn bỏ mẹ tiếp tục 5 năm vay ngân hàng để mua chữ cho con, Tuấn vào TP HCM tự thân kiếm sống để vài năm sau hiện thực giấc mơ giảng đường. Mê mải lao theo thương trường, khi có chút của ăn của để, nhìn lại Tuấn thấy bạn bè cùng lứa đã yên ấm mọi bề, còn mình “tam thập chưa lập”, đành gác giấc mơ giảng đường để cho 2 con thực hiện, Tuấn tiếp tục lao vào nghiệp kinh doanh.

Loáng đã 20 năm sống làm ăn tại Luang Prabang, ngần ấy năm đủ cho Tuấn-Ý cảm nhận tình sâu nghĩa nặng trong khái niệm *đồng bào, đồng hương*. Làm ăn ở đâu cũng cần có tâm, có vốn tài chính sinh lời để mà tích tiểu thành đại, nhưng với người Việt xa quê, trong cuộc sống và trong làm ăn họ còn tự nguyện tôn đáp giá trị *đồng bào, đồng hương* trên cơ sở bình đẳng-thương yêu-giúp đỡ nhau. Quan hệ quần cư trên xứ người đã thành tài sản vô giá, là truyền thống tốt đẹp quyết định thành công của người Việt với người Việt, và của cộng đồng người Việt với cộng đồng cư dân nước sở tại. Tuấn thích câu “**bám** anh em xa **nú** lảng giềng gần”, cũng bởi tình nghĩa con người là một trong mấy thứ không mua được bằng tiền! Nghe Tuấn trải lòng mà chúng tôi bỗng chột dạ!

Bươn chải thương trường ngoài lãnh thổ, Tuấn luôn ý thức về trách nhiệm gắn bó với cộng đồng người Việt tại Luang Prabang, luôn tôn đáp ý thức hướng về cội nguồn. Vợ chồng Tuấn-Ý luôn tự nguyện làm “sứ giả” để góp phần cùng cộng đồng Việt kiều tại Luang Prabang phát huy tôn vinh văn hóa truyền thống Việt Nam. Bà chủ Như Ý “khoe”, được anh Tuấn động viên tạo điều kiện, mười năm nay Ý lao vào công việc từ thiện. Ý luôn cập nhật thông tin về tai nạn lao động, tai nạn giao thông xảy ra trên đất Lào, hề liên quan đến người Việt



Hà Tĩnh vào Thu

BÙI MINH HUỆ

Phó Tổng Biên tập Báo Hà Tĩnh

Cứ mỗi độ Thu về, đất trời thay áo là lúc lòng người Hà Tĩnh lại băng khuâng xao xuyến nhớ về những ngày tháng hào hùng của cuộc Tổng Khởi nghĩa 19/8 và Quốc khánh 2/9/1945. 72 năm, thời gian có thể xóa nhòa nhiều thứ, nhưng những thước phim tư liệu trong ký ức của những người từng sống qua ba chế độ và luôn trân quý thành quả cách mạng thì không thể phai mờ.

Dù đã bước qua tuổi 84, nhưng khi kể về cuộc tổng khởi nghĩa tháng 8/1945, cụ Nguyễn Thị Hảo ở khối phố Lâm Phước Thọ (nay là tổ dân phố 6, phường Bắc Hà - TP Hà Tĩnh) vẫn sôi nổi lạ thường. Cụ kể: Ngày ấy vui và khí thế lắm, tuy còn nhỏ tuổi nhưng nhờ có năng khiếu văn nghệ nên tôi được các anh chị thanh niên cho vào luyện tập ở đội văn nghệ chuẩn bị chào đón chính quyền cách mạng. Những ngày đầu tháng 8, khẩu hiệu “Đánh đổ phát xít Nhật và Chính phủ bù nhìn tay sai” được giăng kín các ngã đường. Ban đêm, trống giục liên hồi, nhà nào cũng chuẩn bị cờ đỏ sao vàng, khẩu hiệu, gậy gộc, giáo mác. Thanh niên tập trung thành từng nhóm có vũ trang tập dượt khắp các khối phố. Ở các xã phụ cận, việc chuẩn bị cho tổng khởi nghĩa cũng được tổ chức rầm rộ. Không khí hết sức khẩn trương, sôi sục càng làm cho bọn địch hoang mang, lo sợ. Ai cũng trông chờ từng giờ, từng phút.

Từ mờ sáng ngày 18/8/1945, nhân dân thị xã từ khắp các ngã đường ở các xã Đại Nài, Trung Tiết, Đại Tiết và các xã lân cận thuộc huyện Thạch Hà, Cẩm Xuyên phối hợp tổ chức biểu tình với hàng vạn người gương cao cờ đỏ sao vàng, vừa đi vừa hô vang: “Chính quyền về tay Việt Minh”,

“Việt Nam độc lập muôn năm”... Dòng người từ khắp các ngã đường tập trung về sân vận động thị xã để đón chào sự ra mắt của chính quyền cách mạng tỉnh nhà. Thị xã đỏ rực cờ hoa và rạng ngời những khuôn mặt.

“Đó là ngày hạnh phúc nhất trong cuộc đời của tôi. Mặc dù còn trẻ nhưng lúc đó tôi đã hiểu được giá trị của độc lập, tự do. Chúng tôi tay trong tay cùng hát vang lời ca: *Yêu hòa bình Tổ quốc chúng ta*”. Cụ Hảo tâm sự.

Đến cuối tháng 5/1945, phong trào kháng Nhật cứu nước ở Hà Tĩnh phát triển mạnh mẽ, lan rộng ra toàn tỉnh, góp phần vào việc chuẩn bị cho cuộc khởi nghĩa giành chính quyền đang đến gần. Tầng lớp thanh niên, trí thức đã tiếp thu và kịp thời tuyên truyền các chỉ thị của cấp trên cho quần chúng. Những cuộc mít tinh, biểu tình, thị uy, diễu hành, biểu dương lực lượng diễn ra khắp các nơi ở tỉnh lỵ và vùng phụ cận.

Trước sự diễn biến nhanh chóng của tình hình, căn cứ vào chỉ thị của Trung ương, ngày 8/8/1945, Việt Minh liên tỉnh Nghệ Tĩnh tổ chức đại hội đại biểu 2 tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh kiểm điểm tình hình, bàn nhiệm vụ, kế hoạch tổng khởi nghĩa. Hai tỉnh được chia làm 6 phân khu. Phân khu 5 gồm các huyện Nghi Xuân, Đức Thọ, Hương Sơn, Hương Khê. Phân khu 6 (phân khu Nam Hà) gồm các huyện Can Lộc, Thạch Hà, Cẩm Xuyên, Kỳ Anh và Thị xã Hà Tĩnh. Ủy ban khởi nghĩa Phân khu Nam Hà do đồng chí Lê Lộc làm Chủ tịch. Can Lộc là huyện nhận được lệnh tổng khởi nghĩa và giành chính quyền sớm nhất toàn tỉnh trong ngày 16/8, tiếp đó ngày 17/8 và 18/8 là các huyện Thạch Hà, Cẩm Xuyên.

Trước khí thế ào ạt của cách mạng, kẻ địch hết sức hoảng loạn. 5 giờ sáng ngày 18/8/1945, UB Khởi nghĩa phân khu Nam Hà gửi tới hậu thư cho quân Nhật đóng tại thị xã Hà Tĩnh yêu cầu không được can thiệp vào nội bộ của địa phương, đồng thời huy động hàng nghìn người

dân thị xã và các vùng phụ cận chuẩn bị biểu tình kéo vào dinh tỉnh trưởng.

Tỉnh trưởng Hà Tĩnh lúc này là ông Hà Văn Đại, là quan chức trong chính phủ Trần Trọng Kim nhưng lại là người có lòng yêu nước thương dân, sẵn sàng curu mang, giúp đỡ những người chống Nhật, ghét Pháp. Được lãnh đạo Việt Minh cảm hóa, Hà Văn Đại ngỏ ý muốn tiếp xúc với cán bộ Việt Minh ở Hà Tĩnh. Buổi tiếp xúc lịch sử ấy diễn ra trong hơn 1 giờ đồng hồ vào sáng ngày 18/8/1945 tại tỉnh đường giữa tỉnh trưởng Hà Văn Đại và đại diện Việt Minh Nam Hà đã thu được kết quả tốt đẹp. Tỉnh trưởng Hà Văn Đại rút lui và ký vào biên bản bàn giao sổ sách, giấy tờ, súng đạn, tiền bạc cho Mặt trận Việt Minh Nam Hà. Ở phân khu 5, các huyện Hương Sơn, Nghi Xuân, Đức Thọ... giành chính quyền trong ngày 19, chỉ có Hương Khê là huyện cuối cùng giành chính quyền vào ngày 21. Như vậy, từ ngày 16 đến 21, chỉ trong 5 ngày, Hà Tĩnh đã hoàn thành Tổng khởi nghĩa trong toàn tỉnh. Khởi nghĩa giành chính quyền Hà Tĩnh nhanh, gọn và là một trong những địa phương giành được chính quyền sớm nhất trong toàn quốc.

Cũng những ngày ấy, trong nắng vàng Thu dịu dịu chan hòa, hàng triệu trái tim Hà Tĩnh đã cùng hướng về quảng trường Ba Đình. Hàng triệu trái tim đã cùng vang lên nhịp đập của Tự Do, hàng triệu đôi mắt đã cùng ngược lên bầu trời Hòa Bình và cảm nhận sâu sắc niềm hạnh phúc của người làm chủ đất nước. Cùng là bầu trời, mặt đất, núi sông ấy nhưng trong cảm nhận của mỗi người, một mùa Thu mới đã khai sinh với:

*Mây của ta trời thắm của ta.
Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa
Đã tan tác những bóng thù hắc ám
Đã sáng lại trời Thu Tháng Tám*

(Tố Hữu)

(Xem tiếp trang 17)



Các đồng chí Lãnh đạo tỉnh khai trương Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh

TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH HÀ TĨNH LẤY SỰ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN LÀM THƯỚC ĐO HOẠT ĐỘNG

NGUYỄN THANH ĐIỆN

Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh kiêm
Giám đốc Trung tâm Hành chính công tỉnh

Cải cách hành chính - một trong những nhiệm vụ đột phá

Sau hơn 1 tháng đi vào hoạt động, Trung tâm Hành chính công (TTHCC) tỉnh Hà Tĩnh đã bước đầu phát huy hiệu quả hoạt động, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, người dân trong giải quyết các thủ tục hành chính (TTHC).

Đây là một trong những nhiệm vụ đột phá về cải cách hành chính (CCHC) trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã đề ra.

Nhận thức rõ vai trò của CCHC đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã xác định: “thực hiện đồng bộ cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ đột phá”. Tiếp đó, ngày 29/6/2016, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kết luận số 05-KL/TU về một số chủ trương nâng cao năng lực, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng về sắp xếp, tinh giản bộ máy, biên chế, hoạt động hiệu lực, hiệu quả của các cơ quan, đơn vị.

Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Tĩnh được thành lập theo Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 23/02/2017 của UBND tỉnh Hà Tĩnh. Ngày 13/7/2017,

Trung tâm HCC tỉnh chính thức khai trương, đi vào hoạt động. Đây được xem là một trong những nỗ lực của Hà Tĩnh nhằm hướng đến một nền hành chính phục vụ, hiện đại, chuyên nghiệp và hiệu quả, tạo thuận lợi tối đa phục vụ cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp.

Trung tâm HCC tỉnh chịu sự chỉ đạo, điều hành trực tiếp của Chủ tịch UBND tỉnh và sự quản lý về tổ chức, nhân sự, hành chính của Văn phòng UBND tỉnh; Trung tâm là đầu mối tập trung để các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh bố trí công chức, viên chức đến thực hiện việc tiếp nhận, hướng dẫn, phối hợp giải quyết hồ sơ TTHC và trả kết quả giải quyết cho cá nhân, tổ chức. Đến nay, số TTHC đã đưa vào thực hiện tại Trung tâm Hành chính công tỉnh là 1.070 thủ tục, trên 100 lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của 18 đơn vị.

Để Trung tâm hoạt động đạt hiệu quả như yêu cầu cũng như phương châm đề ra, Trung tâm được đầu tư xây dựng hệ thống mạng máy tính và các trang thiết bị đồng bộ, hiện đại, bảo đảm phục vụ tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp, như: Hệ thống phần mềm dịch vụ công cấp độ 3, 4; hệ thống thông tin hướng dẫn, các kiot màn hình cảm ứng tra cứu thông tin, TTHC thuận tiện; hệ thống lấy số tự động, wifi liên thông... Hệ thống phần mềm Dịch vụ công được xây dựng đồng bộ, kết nối quản lý hồ sơ từ Trung tâm HCC tỉnh về các sở, ngành và ngược lại cũng như có các module để người dân mở tài khoản giao dịch các mức độ 3, 4.

Lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo hoạt động

Phát biểu tại buổi khai trương Trung tâm HCC tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh Đặng Quốc Khánh đã nhấn mạnh: Trung tâm HCC tỉnh hoạt động theo phương châm “Lấy sự

hài lòng của người dân làm thước đo hoạt động”. Nhận thức được vị trí vai trò và tầm quan trọng đó, mỗi công chức viên chức làm việc tại Trung tâm phải luôn có ý thức trách nhiệm cao, xác định mình là người đại diện trước tiên cho hình ảnh của người công chức chuyên nghiệp, của chính quyền Hà Tĩnh thân thiện và của nền hành chính phục vụ, minh bạch đối với người dân, doanh nghiệp.

Đáp ứng yêu cầu của lãnh đạo tỉnh, đặc biệt là sự kỳ vọng của cá nhân, tổ chức đến giao dịch, ngay sau khi đi vào hoạt động, cán bộ, nhân viên Trung tâm HCC tỉnh đã quán triệt, nghiêm túc thực hiện tốt Quyết định số 1833/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 về Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm HCC tỉnh. Sau hơn 1 tháng hoạt động (từ 13/7 đến nay), Trung tâm HCC tỉnh đã tiếp nhận 6.229 hồ sơ TTHC, trong đó đã giải quyết 4.952 TTHC, số còn lại đang trong thời hạn giải quyết 1.277 hồ sơ; đặc biệt trong số hồ sơ đã giải quyết và trả cho khách hàng, có 1.958 hồ sơ trả trước hạn chiếm 39,54%, 2.952 hồ sơ đúng hạn chiếm 59,61%; chỉ có 10 hồ sơ trả quá hạn chiếm 0,20% và 32 hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết chiếm 0,65%; đã có 1.039 hồ sơ thủ tục được chuyển trả qua dịch vụ bưu điện. Đây là sự nỗ lực rất lớn của các sở, ban, ngành và trung tâm.

Tổ chức, cá nhân đến giải quyết TTHC tại Trung tâm được cán bộ, công chức hướng dẫn lập hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả theo đúng quy định. Tổ chức, cá nhân cũng có quyền phản ánh, kiến nghị với Giám đốc Trung tâm hoặc các cơ quan có thẩm quyền về những bất hợp lý của TTHC hoặc các hành vi vi phạm của cán bộ, công chức trong thực hiện TTHC; được tham gia đánh giá trực tiếp trên hệ thống phần mềm về thái độ phục vụ của từng công chức; được khiếu nại, tố cáo cán bộ, công chức về việc giải quyết TTHC không đúng quy định... Qua đó, lãnh

đạo Trung tâm trực tiếp nghe và tiếp thu những phản ánh, kiến nghị của người dân để kịp thời điều chỉnh hoạt động của Trung tâm.

Để phục vụ tốt nhất và đảm bảo được sự hài lòng của người dân, Trung tâm Hành chính công được giao trách nhiệm kiểm tra, giám sát, theo dõi, đôn đốc việc giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị qua Trung tâm đảm bảo đúng quy trình và thời gian quy định. Chủ động trao đổi với các cơ quan, đơn vị trực tiếp xử lý, giải quyết TTHC nhằm tháo gỡ vướng mắc trong quá trình thực hiện quy trình giải quyết TTHC; phối hợp làm rõ nguyên nhân các trường hợp giải quyết chậm so với quy định; theo dõi, đôn đốc cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ. Kết quả thống kê đánh giá sự hài lòng của người dân trên Cổng thông tin điện tử Dịch vụ công trực tuyến cho thấy có 92,8% đánh giá hài lòng và rất hài lòng.

Trung tâm HCC tỉnh là mô hình khá mới, chưa có quy định cụ thể nên trong quá trình hoạt động sẽ có những bất cập. Vì vậy, để nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm HCC tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương cần phối hợp chặt chẽ với Trung tâm trong việc giải quyết TTHC; lắng nghe, ghi nhận, hướng dẫn, trả lời kịp thời những thắc mắc, kiến nghị liên quan đến TTHC của người dân và doanh nghiệp đảm bảo chính xác, đúng pháp luật.

Cùng với xây dựng chính quyền điện tử, việc đưa Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Tĩnh vào hoạt động và đạt được những hiệu quả bước đầu là minh chứng cho quyết tâm của tỉnh về xây dựng một nền hành chính phục vụ, hiện đại, chuyên nghiệp và hiệu quả, tạo thuận lợi tối đa phục vụ cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp.

N.T.Đ

(Tiếp theo trang 14)

HÀ TỈNH VÀO THU

Hơn bảy thập niên đã qua đi mà trong trái tim của mỗi người con mang dòng máu Lạc Hồng hôm nay vẫn như còn vẹn nguyên cảm xúc hồi hộp, phấp phồng, vui sướng đợi chờ thời khắc tốt đĩnh nghe lời Bác ám áp và đồng dạc vang lên, xóa tan bao tải nhục tối tăm của 80 năm nô lệ, khẳng định quyền tự do và độc lập thiêng liêng của dân tộc Việt Nam: “Nước Việt Nam có quyền tự do và độc lập và sự thật đã trở thành một nước tự do và độc lập”. Những lý lẽ sắc sảo, thâm đẫm nhân văn, đầy cuốn hút của bản Tuyên ngôn đã mở ra những luồng sáng trong lương tri của mỗi người, thức tỉnh “quyền được sống, quyền được tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc” bao nhiêu năm bị đè nén, bị lãng quên và bị làm phai nhạt. Lời Bác hay lời của cha ông ngàn xưa vọng về, lời của hàng triệu trái tim đang vang lên tiếng gọi tha thiết, hay là lời của muôn sau nhắc nhở về quyền và nghĩa vụ thiêng liêng của những người được làm chủ đất nước, làm chủ cuộc đời, làm chủ xã hội?

Đáp lời vị Cha già kính yêu của dân tộc: “Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do độc lập ấy”, vẫn vang vọng cho đến hôm nay lời thề của toàn dân dưới nắng Ba Đình: “Xin thề! Xin thề. Xin thề!”...

72 năm ấy, hồn thiêng đất nước mãi còn trong mùa Thu Tháng Tám hôm nay!

Tháng 8/2017

B.M.H

(Bài viết có sử dụng tư liệu lịch sử Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh)

Thạch Hà tổ chức tốt đối thoại trực tiếp với nhân dân

TRẦN NHẬT TÂN
TUV, Bí thư Huyện ủy Thạch Hà



Ban Thường vụ Huyện ủy Thạch Hà đối thoại với nhân dân xã Thạch Văn

Đối thoại trực tiếp với Nhân dân là một kênh phản ánh “trung thực, đầy đủ” về trách nhiệm của cán bộ cơ sở; là kênh để tìm đúng địa chỉ của những tồn tại, hạn chế, điểm nghẽn và giải quyết cụ thể những vướng mắc cho Nhân dân. Đây cũng là “dân vận khéo”, tạo mối quan hệ gần gũi, thân thiện giữa cán bộ các cấp với Nhân dân; là một trong những nhiệm vụ cần làm nhằm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chính đốn Đảng, Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Nghị quyết 02-NQ/TU về thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, qua đó tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, góp phần quan trọng ổn định tình hình chính trị, an ninh trật tự và phát triển kinh tế - xã hội.

Trước những yêu cầu, đòi hỏi của lý luận và thực tiễn, Ban Thường vụ Huyện ủy Thạch Hà xác định, đối thoại trực tiếp với Nhân dân là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên. Đây chính là diễn đàn rất quan trọng nhằm các mục tiêu: (1) Tạo diễn đàn cho người dân trực tiếp trao đổi tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị, phản ánh những khó khăn, vướng mắc, hạn chế tại cơ sở; (2) Đánh giá sát đúng “năng lực, trách nhiệm” của cán bộ công

chức tại cơ sở; (3) Đánh giá, chỉ đạo các phòng, ngành cấp huyện trong quan hệ công tác với cơ sở, người dân; (4) Xử lý, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của Nhân dân, tránh tạo ra các điểm nóng, đơn thư, khiếu kiện đông người, gây mất an ninh trật tự ngay tại cơ sở; (5) Lãnh đạo, chỉ đạo cơ sở phát triển toàn diện; xem xét xử lý theo thẩm quyền đối với cán bộ, công chức có biểu hiện suy thoái.

Gắn với thực hiện Chương trình hành động

thực hiện Nghị quyết TW 4 khóa XII, phát huy vai trò của người đứng đầu, Ban Thường vụ Huyện ủy Thạch Hà đã tiến hành nhiều cuộc đối thoại trực tiếp với cán bộ và Nhân dân các xã, thị trấn với phương châm “gần dân, sát dân, trọng dân, lắng nghe và kịp thời xử lý cơ bản vướng mắc cho Nhân dân”, “cán bộ không được đứng trên dân, ngoài dân mà phải ở trong dân, trong lòng dân” để xây dựng “ý Đảng, lòng dân” trong cuộc sống.

Từ cuối năm 2016 đến tháng 8/2017, Thạch Hà đã tổ chức 19 cuộc đối thoại trực tiếp với cán bộ và Nhân dân các xã, thị trấn. Các cuộc đối thoại có sự tham gia trực tiếp của các đồng chí trong Thường trực (do đồng chí Bí thư Huyện ủy trực tiếp chủ trì), Ban Thường vụ Huyện ủy, Trưởng các phòng, ban, ngành cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã, đồng chí Bí thư, thôn trưởng, các chi đoàn, chi hội và đặc biệt có sự tham gia của 2.168 Tổ trưởng, Tổ phó tổ liên gia đại diện cho người dân.

Các cuộc đối thoại đều được thông báo rộng rãi trước để Nhân dân chuẩn bị ý kiến. Quá trình đối thoại được phát thanh trực tiếp. Không khí đối thoại nghiêm túc, cởi mở, thẳng thắn, cầu thị, thân thiện, tạo được tâm lý thoải mái cho Nhân dân khi tiếp xúc. Tại các buổi đối thoại, đã có 503 ý kiến thẳng thắn bày tỏ, phản ánh những việc làm được, những bức xúc, tồn tại, nổi cộm tại cơ sở. Các kiến nghị, phản ánh chủ yếu tập trung vào: xây dựng nông thôn mới, sản xuất nông nghiệp, việc làm, môi trường, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giải phóng mặt bằng, đền bù thiệt hại sự cố môi trường biển, chế độ chính sách người có công, bất cập của một số chính sách; an ninh trật tự nông thôn; tinh thần, ý thức, trách nhiệm thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ cơ sở, phòng ngành cấp huyện....

Trên tinh thần cầu thị, trách nhiệm và tôn trọng Nhân dân, chủ trì đối thoại lắng nghe và tiếp thu một cách nghiêm túc tất cả các ý kiến phản ánh; đồng thời chỉ đạo cơ sở, các phòng ngành liên quan trả lời cụ thể, trực tiếp tại cuộc đối thoại; truy trách nhiệm các đơn vị, cá nhân

trước những những tồn tại, vướng mắc. Đối với những vấn đề cần có thời gian xử lý, BTV Huyện ủy giao các cơ quan liên quan nghiên cứu, có thời hạn trả lời cho người dân. Cơ bản các kiến nghị, đề xuất (trên 90%) đã được trả lời, giải quyết thỏa đáng, được Nhân dân đồng tình. Kết luận cuộc đối thoại, giao các cơ quan liên quan kiểm điểm, xử lý các tập thể, cá nhân có biểu hiện về ý thức, thái độ, trách nhiệm trong thực thi công vụ (*đã kiểm điểm 01 Ban Thường vụ đảng ủy xã, 01 lãnh đạo phòng cấp huyện, kỷ luật 01 công chức, đình chỉ công việc 01 công chức xã*). Sau đối thoại, các vấn đề liên quan được Văn phòng Huyện ủy theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo đầy đủ với Ban Thường vụ Huyện ủy.

Những chỉ đạo quyết liệt, nghiêm túc, cụ thể trong đối thoại, xác định được trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tạo được sự đồng tình, đồng thuận rất cao của Nhân dân và cán bộ cơ sở. Chỉ số niềm tin của Nhân dân thông qua đối thoại cũng là thước đo đối với uy tín, năng lực lãnh đạo, điều hành của tổ chức, cá nhân theo chức năng, nhiệm vụ; là kênh để huyện đánh giá năng lực, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ sở, của tập thể, cá nhân trong huyện.

Sau đối thoại, một số xã, thị trấn đã chủ động kiểm điểm từ Ban Thường vụ, Ban Chấp hành và cá nhân các đồng chí trong Ban Thường vụ để đánh giá, phân tích, xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân, từ đó điều chỉnh phương thức, phong cách lãnh đạo, điều hành; điều chỉnh chỉ tiêu phát triển KTXH; tạo được sự thống nhất, đoàn kết và quyết tâm cao hơn trong Đảng bộ và Nhân dân.

Qua đánh giá của BTV Huyện ủy, việc tổ chức đối thoại trực tiếp Nhân dân thời gian qua, bước đầu đã mang lại hiệu ứng rất tích cực, tạo chuyển biến mạnh mẽ. Nhân dân tin tưởng, phấn khởi, quyết tâm, đồng thuận, nỗ lực trong phát triển KT-XH, đảm bảo QP-AN, nhất là thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Từ đó, đã củng cố niềm tin của Nhân dân vào Đảng, nhà nước; xây dựng hình ảnh

người cán bộ “gần dân, sát dân, lắng nghe dân” theo phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Thời gian tới, để đối thoại với Nhân dân tiếp tục là một diễn đàn sâu rộng, hiệu quả hơn, Ban Thường vụ Huyện ủy Thạch Hà tiếp tục thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp:

Thứ nhất, tiếp tục xác định đây là một chủ trương quan trọng cần tiếp tục triển khai, là nhiệm vụ thường xuyên của cấp ủy từ huyện đến cơ sở trong thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII. Đối thoại phải được đưa vào chương trình, kế hoạch thực hiện hàng tháng, hàng quý, hàng năm của cấp ủy và của người đứng đầu cấp ủy từ huyện đến xã, thị trấn; xem đây là việc làm định kỳ, thường xuyên tới tận các thôn xóm (đối với xã).

Thứ hai, lựa chọn địa bàn/lĩnh vực đối thoại. Cần ưu tiên tập trung vào những đơn vị/địa bàn khó khăn, chậm phát triển; địa bàn có các vụ việc nhạy cảm, phức tạp; xã phần đầu đạt chuẩn xây dựng nông thôn mới hay địa bàn có nhiều ý kiến về trách nhiệm, năng lực cán bộ cơ sở... để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, của đội ngũ cán bộ cơ sở; đồng thời giúp cơ sở tháo gỡ những khó khăn trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

Ngoài tổ chức đối thoại tại cơ sở, BTV Huyện ủy sẽ xem xét tổ chức đối thoại trực tiếp (mang tính chuyên đề) trên một số lĩnh vực cụ thể như: Đối thoại với doanh nghiệp, Đối thoại Nhân dân ở địa bàn ảnh hưởng bởi sự cố môi trường, mỏ sát Thạch Khê, địa bàn khó khăn trong GPMB hay đối thoại với viên chức trong các lĩnh vực sự nghiệp như giáo dục, y tế...

Thứ ba, tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức đối thoại để đáp ứng tốt hơn sự mong chờ, kỳ vọng của Nhân dân. Công tác chuẩn bị phải thực sự kỹ càng, chu đáo. Bên cạnh lấy ý kiến Nhân dân tại buổi đối thoại, BTV Huyện ủy phải nắm được cơ bản các khó khăn, vướng mắc của cơ sở.

Thành phần dự đối thoại phải đảm bảo đủ đại diện của Nhân dân (phải đảm bảo mời đến Tổ trưởng, Tổ phó Tổ liên gia/Cụm dân cư - khoảng 10% số hộ trên địa bàn). Nội dung cuộc

đối thoại được địa phương thông báo trước để Nhân dân có phản ánh qua Tổ liên gia/Cụm dân cư. Trong đối thoại, cần ưu tiên phát thanh trực tiếp để Nhân dân theo dõi, tiếp tục có kiến nghị bổ sung.

Thứ tư, người chủ trì đối thoại phải nắm chắc các vấn đề liên quan, tiếp nhận thông tin phải đa chiều, tránh phiến diện; Luôn thể hiện thái độ tôn trọng Nhân dân, cầu thị, cởi mở, tạo không khí gần gũi, để từ đó người dân thẳng thắn/mạnh dạn bộc bạch những tâm tư, nguyện vọng, băn khoăn, suy nghĩ với những vấn đề còn hạn chế, bức xúc tại cơ sở.

Thứ năm, việc trực tiếp trả lời hoặc chỉ đạo/giao trả lời, giải quyết các phản ánh, kiến nghị của Nhân dân, cơ sở phải cụ thể, có địa chỉ rõ ràng có tinh và hợp lý, được Nhân dân đồng tình. Kết quả thực hiện những kết luận chỉ đạo phải được các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy huyện theo dõi, đôn đốc, đánh giá, báo cáo cụ thể theo thời gian đã giao. Những tồn tại, hạn chế trong lãnh đạo, những tiêu cực, những thiếu sót trong thực thi công vụ qua phản ánh của Nhân dân được kiểm tra, làm rõ và xử lý nghiêm túc, công khai, đúng quy định và báo cáo cho Nhân dân biết. Những tồn tại chủ quan phải được kiểm điểm nghiêm túc trong tập thể Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ. Các đoàn công tác của Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo cơ sở tiếp tục theo dõi, nắm bắt những chuyển biến của cơ sở và chỉ đạo thường xuyên.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: Muốn cách mạng thành công thì Đảng phải vững mạnh, phải biết dựa vào dân, tổ chức vận động Nhân dân tham gia và lãnh đạo Nhân dân thực hiện những nguyện vọng, lợi ích thiết thực cho Nhân dân. Nước phải lấy dân làm gốc. Gốc có vững cây mới bền, xây lầu thắng lợi trên nền Nhân dân. Do đó, bài học gần dân, tăng cường đối thoại với Nhân dân không bao giờ cũ và ngày càng phải thực hiện hiệu quả hơn, gần cơ sở hơn để đưa lý luận “gần dân” vào thực tiễn trong điều kiện an ninh trật tự, tình hình ở cơ sở ngày càng đặt ra yêu cầu bức thiết.

T.N.T



Tượng đài Xô Viết Nghệ Tĩnh tại ngã ba Nghèn

Viết tiếp truyền thống 72 NĂM TRÊN QUÊ HƯƠNG XÔ VIẾT ANH HÙNG

PHẠM BÍCH LIÊN

72 năm qua, sức mạnh truyền thống cách mạng của quê hương Xô viết và chiến công đi đầu dậy trước, làm nên kỳ tích giành chính quyền sớm nhất; trở thành nguồn động viên tinh thần to lớn, tiếp thêm sức mạnh cho Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Can Lộc giành được những thành tựu có ý nghĩa lịch sử trong những chặng đường cách mạng tiếp theo.

Là một vùng đất “địa linh nhân kiệt”, có bề dày truyền thống văn hóa, cách mạng, trải qua bao thăng trầm của lịch sử, Can Lộc đã trở thành một bộ phận không thể tách rời của dải đất miền Trung anh dũng, kiên cường. Trong suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước, mảnh đất và con người Can Lộc luôn giữ được bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, nhưng vẫn mang đậm khí phách, cốt cách riêng có của con người Can Lộc - Hà Tĩnh được lưu truyền qua bao thế hệ: đó là lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, kiên cường, bất khuất; cần cù lao động, sống thủy chung có nghĩa, có tình; không cam chịu đói nghèo, luôn tiên phong đi trước trong mọi phong trào hành động cách mạng. Truyền thống này được nhân lên và tỏa sáng trong cao trào Xô viết Nghệ Tĩnh những năm ba mươi

của thế kỷ XX. Đặc biệt, từ khi có Đảng lãnh đạo, truyền thống ấy đã được nâng lên ở tầm cao mới, đánh dấu bằng sự kiện lịch sử ngày 16/8/1945 - Can Lộc tự hào là huyện đầu tiên của tỉnh giành chính quyền về tay nhân dân, cùng với các địa phương trong tỉnh đưa Hà Tĩnh trở thành một trong những tỉnh giành chính quyền sớm nhất trong cách mạng tháng Tám/1945. Thực hiện Lệnh khởi nghĩa, lời kêu gọi của Ban lãnh đạo Việt Minh liên tỉnh Nghệ Tĩnh và Ban lãnh đạo Việt Minh huyện Can Lộc, nhóm thanh niên cứu quốc đã huy động lực lượng, tước vũ khí bọn bảo an, bắt giữ tri huyện và chiếm huyện đường, treo cờ đỏ sao vàng. Lần đầu tiên lá cờ đỏ sao vàng hiên ngang phấp phới bay trên huyện đường Can Lộc mà không sức mạnh nào ngăn cản được, tiếp theo sau đó, một lá cờ đỏ sao vàng nữa được kéo lên cột cờ đồn binh ở Nghèn - Sự kiện này đã mở đầu cho cuộc khởi nghĩa giành chính quyền cách mạng ở huyện Can Lộc và tỉnh Hà Tĩnh. Ngày 17/8, Ủy ban khởi nghĩa huyện đã quyết định huy động lực lượng quần chúng biểu tình vũ trang tại huyện lỵ; Việt Minh các tổng, xã, làng đã dồn sức vận động toàn dân nổi dậy giành chính quyền và sang hết ngày 18/8/1945, tất cả các tổng, xã, làng trong toàn huyện đã giành chính quyền thắng lợi và thành lập được UBND cách mạng lâm thời. Đây là cuộc khởi nghĩa sáng tạo, táo bạo và trọn vẹn - Can Lộc vinh dự là huyện đầu tiên của tỉnh Hà Tĩnh khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân, góp phần quan trọng vào thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945, lập nên nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Ngày 16/8/1945 đã trở thành mốc son chói lọi trong lịch sử Đảng bộ và nhân dân huyện Can Lộc.

Phát huy truyền thống cách mạng của quê hương Xô Viết trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, Can Lộc vừa là căn cứ địa vững chắc, vừa là hậu phương lớn của tiền tuyến lớn. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Can Lộc luôn phát huy tinh

thần yêu nước nồng nàn, chí căm thù giặc sâu sắc, dũng cảm trước mưa bom bão đạn của kẻ thù, chống chọi với thiên tai khắc nghiệt. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, Can Lộc có 13.006 thanh niên tham gia quân đội, 91.392 lượt người đi dân công, hàng vạn tấn thóc, gạo cung cấp cho các chiến trường. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, quân và dân Can Lộc luôn bám đường, bám trận địa chiến đấu ngoan cường với kẻ thù, các địa danh như Cầu Già, Cổ Ngựa, Cầu Nhe, Ngã ba Đòng Lộc, Khe Giao, Làng K130 đã đi vào trang sử vàng chói lọi của dân tộc. Đó là khí phách hiên ngang, cần cù sáng tạo của quần chúng nhân dân “tay cày tay súng, tay búa tay súng”, “xe chưa qua nhà không tiếc”, “thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người” là sự hy sinh anh dũng, đóng góp to lớn của Đảng bộ và nhân dân Can Lộc cho sự nghiệp cách mạng của Đảng. Thời kỳ cao điểm, Can Lộc có trên 26 ngàn thanh niên (bằng 1/3 dân số toàn huyện) tham gia kháng chiến, phục vụ chiến đấu. Ghi nhận những đóng góp to lớn của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Can Lộc trong các cuộc kháng chiến và trong công cuộc xây dựng quê hương, đất nước, 100% số xã, thị trấn và huyện Can Lộc được phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVTND; có 179 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng được Nhà nước truy tặng, phong tặng (hiện 3 mẹ còn sống); có 2.346 liệt sỹ, 597 người đang hưởng tuất liệt sỹ và 1.888 người thờ cúng liệt sỹ; 2.596 thương binh và người hưởng chính sách như thương binh, 626 bệnh binh, 412 người tham gia kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng...

Thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, thách thức lớn, nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Can Lộc đã kế thừa và phát huy truyền thống cách mạng, đoàn kết, chủ động, tích cực, phấn đấu giành được nhiều thắng lợi đáng phần

khởi. Nền kinh tế tăng trưởng ổn định, giá trị sản xuất bình quân hàng năm tăng trên 15%, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng. Năm 2016, tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,7% so với 2015; có thêm 50 thôn, khối phố văn hóa/40 thôn kế hoạch; quân sự địa phương – an ninh trật tự được giữ vững.

Nhờ lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, đúng định hướng và trọng tâm Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXXV đề ra, nền nông nghiệp của Can Lộc tiếp tục đạt những kết quả quan trọng. Tổng diện tích gieo trồng hàng năm trên 22.000 ha, tổng sản lượng lương thực đạt 9,7 vạn tấn, chiếm 1/5 sản lượng lương thực toàn tỉnh; giá trị thu nhập trên 1 đơn vị diện tích năm 2016 đạt trên 82 triệu đồng/ha/năm. Toàn huyện có 812 Mô hình có doanh thu trên 100 triệu đồng/năm. Can Lộc đã tập trung khai thác tiềm năng lợi thế của từng vùng, chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu mùa vụ, cây trồng, vật nuôi, ứng dụng các tiến bộ KHKT, đưa cơ giới hóa vào sản xuất, từng bước tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Thương mại, du lịch, dịch vụ phát triển đa dạng cả về quy mô và ngành nghề, thị trường hàng hóa phong phú, dồi dào, đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của nhân dân. Nhiều khu, điểm du lịch lớn được nâng cấp và triển khai xây dựng, tạo điều kiện thuận lợi trong khai thác và phát huy các giá trị văn hóa tinh thần của địa phương.

Các lĩnh vực y tế, văn hóa, xã hội có bước tiến bộ mới, từng bước được xã hội hóa sâu rộng, với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục phát triển và đi vào chiều sâu. Tổ chức tốt lễ hội Chùa Hương, lễ hội Đồng Lộc và các lễ hội truyền thống của địa phương, từng bước đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân và thông qua đó, cũng góp phần quảng bá hình ảnh, con người Can Lộc với du khách trong và ngoài nước. Sự nghiệp giáo dục - đào tạo đạt được kết

quả toàn diện cả về quy mô, chất lượng, cơ sở vật chất trường học được tăng cường, tiếp tục giữ vững vị trí tốp đầu của giáo dục - đào tạo Hà Tĩnh. Thực hiện có hiệu quả chương trình quốc gia về giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo, các chính sách xã hội đối với người có công, đảm bảo an sinh xã hội

Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng; chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp ngày càng được nâng lên; hệ thống chính trị được củng cố ngày càng vững mạnh; an ninh chính trị, trật tự an toàn được giữ vững, quốc phòng địa phương được tăng cường. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được triển khai sâu rộng, tạo ra hiệu ứng làm chuyển biến tích cực trên lĩnh vực của đời sống xã hội. Bộ mặt nông thôn ngày càng khởi sắc, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng lên. Đặc biệt, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, trong những năm qua, đã vận động nhân dân hiến hàng ngàn m² đất, ngày công lao động và huy động được hàng trăm tỷ đồng xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn. Với những nỗ lực của mình, đến thời điểm hiện tại, Can Lộc có 9 xã về đích nông thôn mới; phấn đấu đến cuối năm 2017, có thêm 5 xã về đích NTM, nâng tổng số xã về đích NTM của huyện lên 14 xã.

Phát huy truyền thống anh hùng, với tinh thần và hào khí của Cách mạng tháng Tám trên quê hương Xô Viết anh hùng, tin tưởng rằng, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Can Lộc sẽ đoàn kết, đồng lòng, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ 35 đã đề ra, đưa Can Lộc đạt huyện nông thôn mới trước năm 2020./

P.B.L

Một số kinh nghiệm trong xây dựng NTM ở huyện Vũ Quang

PHẠM HỮU BÌNH

*Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện
Trưởng BCD chương trình xây dựng NTM huyện*

Sau hơn 6 năm triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, với sự nỗ lực, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, Vũ Quang đã tạo bước chuyển biến tích cực, đạt nhiều kết quả quan trọng.



Mô hình trồng cam chất lượng cao tại xã Đức Lĩnh (Vũ Quang)

Vũ Quang là huyện miền núi có địa hình khá phức tạp, diện tích đồi núi chiếm tỷ lệ lớn, đời sống nhân dân hết sức khó khăn. Tổng diện tích tự nhiên 638,21 km², gồm có 12 đơn vị hành chính cấp xã, thị trấn; lao động nông nghiệp chiếm trên 80% tổng số lao động. Là một huyện miền núi nghèo nhất của tỉnh nên khi tiếp cận với Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới theo Quyết định 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ gắn với thực

hiện Nghị quyết 26 của BCH Trung ương về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, Vũ Quang xác định đây là cơ hội lớn để vươn lên thoát nghèo, nâng cao đời sống cho nhân dân, xây dựng một diện mạo mới trên vùng đất thánh địa cụ Phan Đình Phùng.

Thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới Vũ Quang triển khai trên địa bàn 11 xã. Sau hơn 6 năm triển khai bước đầu đã đạt được một số kết quả tích cực. Đến nay tổng số tiêu chí đạt chuẩn có 173/212 tiêu chí, bằng 82% KH;

bình quân đạt 15,7 tiêu chí/xã; có 6/11 xã đạt chuẩn NTM, chiếm 55%, cơ bản không có xã dưới 10 tiêu chí. Thu nhập bình quân đầu người đạt 28,9 triệu đồng, tăng 14,9 triệu so với 2010. Với chủ trương chọn mũi đột phá phát triển sản xuất, đến nay toàn huyện đã quy hoạch được 35 vùng sản xuất chăn nuôi tập trung, với diện tích 1.178 ha. Thành lập được 1.721 mô hình sản xuất kinh doanh các loại cho doanh thu từ 100 triệu đồng trở lên, đặc biệt hình thành nhiều mô hình liên kết với doanh nghiệp cho hiệu quả kinh tế cao như mô hình tổ hợp tác chăn nuôi nông hộ quy mô nhỏ và 19 trang trại chăn nuôi quy mô lớn từ 300-1.200 con, đặc biệt có 4 trại lợn nái ngoại quy mô 400-1.200 con liên kết với doanh nghiệp... Toàn huyện có 65 HTX, 152 THT, 72 DN; phong trào xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu được quan tâm tập trung chỉ đạo, tạo được diện mạo mới, nâng cao đời sống khu vực nông thôn; đến nay đã có 60 vườn mẫu đạt chuẩn quy định, 305 vườn mẫu cơ bản đạt chuẩn. Năm 2017, huyện tiếp tục phát động xây dựng thêm 12 khu dân cư kiểu mẫu, 2 tổ dân phố văn minh, 289 vườn mẫu đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí của tỉnh quy định.

Từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM và những kết quả đạt được, huyện Vũ Quang rút ra một số kinh nghiệm đó là:

Thứ nhất, xác định chương trình xây dựng nông thôn mới là nhằm nâng cao đời sống của người dân nên huyện đặc biệt chú trọng đến phát triển sản xuất thông qua việc ban hành và thực hiện đồng bộ các Nghị quyết chuyên đề, Đề án, chính sách, nguồn lực hỗ trợ phát triển chăn nuôi, cây ăn quả có múi trên địa bàn giai đoạn 2016-2020

như: Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2015-2020 theo hướng bền vững nâng cao chuỗi giá trị gắn với xây dựng nông thôn mới; Đề án về phát triển cây ăn có múi và Đề án phát triển chăn nuôi giai đoạn 2016-2020; Đề án phát triển CN-TTCN-TMDV; Đề án phát triển đô thị thị trấn Vũ Quang... Cùng với việc ban hành các chủ trương, chính sách huyện tập trung rà soát, lựa chọn các sản phẩm chủ lực phù hợp với tiềm năng, lợi thế của huyện để tập trung chỉ đạo như chỉ đạo phát triển cây ăn quả có múi đến nay toàn huyện có 2.835 ha cây ăn quả tăng 1.686 ha so với 2010 (năm 2010 là 1149ha), trong đó tổng diện tích cam là 2.186 ha tăng 1913 ha so với 2010 (năm 2010 là 273 ha); đến nay tổng đàn lợn 36.000 con tăng 29.700 con so với 2010 (2010 là 6230 con).

Thứ hai, phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên sâu sát, quyết liệt của các cấp ủy, chính quyền, sự tham gia tích cực và phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, đoàn thể. Trong đó, người đứng đầu cấp ủy và chính quyền có vai trò quan trọng nhất. Thực tiễn cho thấy nơi nào các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể thực sự quan tâm vào cuộc thường xuyên, quyết liệt thì trong cùng hoàn cảnh còn nhiều khó khăn vẫn tạo ra sự chuyển biến rõ nét. Xây dựng mô hình Thường trực BCD xây dựng NTM; kịp thời nắm bắt những khó khăn vướng mắc ngay tại cơ sở để tham mưu cho thường trực ban chỉ đạo có giải pháp để tháo gỡ. BCD xây dựng NTM hàng năm phải xây dựng chương trình và quy chế làm việc cụ thể, khoa học, phân công, phân nhiệm rõ ràng và từng cá nhân phải chịu trách nhiệm trước tập thể BTV, BCH đối với các nhiệm vụ được phân công.

Thứ ba, Trong quá trình lãnh đạo, cấp ủy phải luôn xác định phương châm “kiên trì, kiên nhẫn”, không lùi bước trước các khó khăn, vướng mắc; tổ chức giao ban định kỳ hoặc đột xuất để đánh giá những thuận lợi, khó khăn và tìm giải pháp tháo gỡ; phải có cách làm phù hợp với điều kiện của từng địa phương thông qua lựa chọn nội dung, nhiệm vụ ưu tiên, vận dụng sáng tạo cơ chế chính sách, có phương thức huy động các nguồn lực phù hợp. Đồng thời phải tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để có sự chấn chỉnh kịp thời.

Thứ tư, chú trọng khâu lập và thực hiện kế hoạch. Để chủ động trong quá trình thực hiện chương trình, Vũ Quang đã lập kế hoạch khung cụ thể cho từng tuần, từng tháng, quý, từng giai đoạn và chỉ đạo điều hành theo khung kế hoạch. Huyện đã tiến hành điều tra, nắm chắc tình hình cơ bản của các xã trong huyện. Từ đó phân ra nhóm xã có hiện trạng cơ sở hạ tầng tốt, có điều kiện thuận lợi thì giao kế hoạch để các địa phương triển khai và phấn đấu hoàn thành sớm. Với quan điểm dễ làm trước khó làm sau, trong quá trình làm cũng có sự ưu tiên, đặc biệt là những đơn vị làm điểm, đơn vị khó khăn nhằm tạo cho 11 xã của huyện đều có điều kiện để thực hiện và hoàn thành chương trình.

Thứ năm, Cùng với việc tập trung chỉ đạo xây dựng NTM ở các xã, Ban Thường vụ Huyện ủy đã có nghị quyết chuyên đề, HĐND huyện đã thông qua Đề án phát triển đô thị thị trấn giai đoạn 2016- 2020 và định hướng đến năm 2025, xây dựng kế hoạch khung cụ thể cho từng tuần, từng tháng, quý, từng giai đoạn để tổ chức thực hiện, từ một thị trấn được hình thành từ một xã khó khăn nay đã vươn lên trở thành trung

tâm hành chính của huyện.

Thứ sáu, Gắn việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM với việc thực hiện Chỉ thị 03, Chỉ thị 05 của Bộ chính trị về thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Quy định 101-QĐ/TW của Bộ Chính trị nhằm phát huy vai trò nêu gương, gương mẫu đi đầu của cán bộ đảng viên trong thực hiện phong trào xây dựng nông thôn mới như: Cán bộ, đảng viên gương mẫu đi đầu trong phát triển kinh tế, hiến đất, hiến công sức, của cải vật chất xây dựng NTM... nhằm tạo sức lan tỏa, xây dựng niềm tin của người dân vào vai trò của cán bộ, đảng viên để nhân dân noi theo.

Thứ bảy, Kịp thời sơ kết, tổng kết đánh giá, bồi dưỡng, khen thưởng các tập thể, cá nhân, địa phương, đơn vị triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình từ đó rút kinh nghiệm, bổ sung, đề ra các giải pháp thực hiện kế hoạch 6 tháng, 1 năm, hàng năm. Thông qua sơ kết, tổng kết đánh giá một cách nghiêm túc, khách quan thường trực ban chỉ đạo kịp thời đề ra các giải pháp thực hiện công việc có hiệu quả.

Có thể khẳng định rằng, Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng NTM đã thực sự mang lại diện mạo mới, đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao, nhiều nét đẹp văn hóa được phát huy, cơ sở hạ tầng ngày được đầu tư hoàn thiện, chúng ta có thể tin tưởng rằng với sự lãnh đạo chỉ đạo quyết liệt của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là sự vào cuộc tích cực, có hiệu quả của quần chúng nhân dân, Vũ Quang sẽ vững tin về đích NTM theo kế hoạch đã đề ra./.

P.H.B

Thành công từ Cuộc thi “Tìm hiểu, tuyên truyền xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” năm 2017 ở Hương Sơn

NGUYỄN DUY TRINH

Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện

Những ngày này, người dân Hương Sơn ở 32/32 xã, thị trấn đang nô nức chuẩn bị tham gia cuộc thi “Tìm hiểu, tuyên truyền xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” dưới hình thức “Sân khấu hóa”. Đây là một trong hai phần thi chính của Cuộc thi “Tìm hiểu, tuyên truyền xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” do Ban Thường vụ Huyện ủy phát động từ tháng 3 đến tháng 8/2017. Kết quả bước đầu của Cuộc thi không chỉ tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, hiệu ứng tích cực trong các tầng lớp nhân dân, cộng đồng dân cư mà còn khơi dậy và phát huy truyền thống văn hóa, tình yêu quê hương, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Đây cũng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện (nhiệm kỳ 2015-2020) về công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Chỉ sau một thời gian thực hiện, đến nay, Hương Sơn đã có 8 xã đạt tiêu chí nông thôn mới, 9 khu dân cư đạt tiêu chí khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu; có 324 tổ hợp tác, 155 hợp tác xã, 485 doanh nghiệp; trên 2.200 mô hình kinh tế cho thu nhập cao; hiện có 115 thôn, 242 vườn đang triển khai xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu. Dự kiến, đến cuối năm 2017, có thêm 3 xã về đích, phấn đấu đến năm 2020 có trên 70% số xã/toàn huyện đạt chuẩn nông thôn mới (21/30 xã).

Song song công tác chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, công tác xây dựng đô thị văn minh

cũng được cấp ủy, chính quyền đặc biệt chú trọng. Trong năm nay, các tuyến đường tại các thị trấn Phố Châu và Tây Sơn đều đã được tổ chức cắm biển tên đường, đánh số nhà ngăn nắp, quy cũ... Tất cả đã tạo nên hình hài, dáng vóc một làng quê Hương Sơn giàu đẹp trong tương lai gần.

Ngày 15/02/2017, Ban Thường vụ Huyện ủy ra Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo và tổ chức Cuộc thi tìm hiểu, tuyên truyền xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh huyện. Cuộc thi triển khai trong toàn Đảng bộ, với hình thức thi viết và thi sân khấu hóa; Được chia làm 2 giai đoạn (giai đoạn 1 từ 15/3 đến 31/5/2017: thi viết; giai đoạn 2 từ 01/6 đến 19/8/2017: thi sân khấu hóa). Đối tượng cuộc thi nhắm đến toàn thể cán bộ, công nhân viên chức, cán bộ chiến sĩ lực lượng vũ trang và nhân dân trên địa bàn huyện mà trọng tâm là nông dân - chủ thể xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Xác định cuộc thi có ý nghĩa đặc biệt trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tìm hiểu và đồng lòng chung tay xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh nên cấp ủy huyện đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, giao 2/3 đồng chí trong Thường trực Huyện ủy làm Trưởng, Phó ban, các đồng chí UVBTV và lãnh đạo, chuyên viên các phòng, ban, ngành là thành viên Ban Chỉ đạo. Tại cơ sở, giao đồng chí Bí thư Đảng ủy làm trưởng ban. Sau gần 6 tháng triển khai, đã ban hành 21 văn bản chỉ đạo, 20 cuộc họp, giao ban, hội ý, hội nghị, hàng trăm lượt đi cơ sở chỉ đạo và tham dự hội thi, hàng



Ban Giám khảo Cuộc thi cấp huyện đánh giá bài thi chung khảo

trăm tin, bài đã phát đăng qua hệ thống truyền thanh và trang điện tử xã, thị trấn, Đài Truyền hình và Công Thông tin điện tử huyện... Có những đơn vị truyền thanh trực tiếp hội thi. Ngoài ra, huyện đã trích kinh phí tổ chức cuộc thi, tổng kết, trao giải cấp huyện và hỗ trợ giải thưởng ở hội thi sân khấu hóa ở cấp cơ sở với tổng số tiền là 130 triệu đồng. Vì vậy, đã góp phần nâng cao tác dụng và tính lan tỏa của cuộc thi. Kết quả đạt được của cuộc thi hết sức đáng mừng.

Phần thi viết đã có 15.011 bài dự thi. Trong đó có 2.106 bài thi tìm hiểu ĐTVM, 98 bài thi lựa chọn qua vòng sơ khảo cấp xã vào vòng chung khảo huyện. Một số đơn vị nhiều bài dự thi đầu tư rất công phu về nội dung, hình thức, sưu tầm nhiều tư liệu, hình ảnh đẹp, liên hệ thực tiễn sâu sắc và cập nhật, có đĩa CVD minh họa, nhiều bài dự thi đưa ra những giải pháp, ý tưởng hay, có tính khả thi cao trong áp dụng vào thực tiễn.

Đặc biệt, có trên 40 bài dự thi từ 90 trang đến 260 trang. Nhiều bài viết tay nắn nót, nhiều ảnh đẹp xưa và nay, hoặc có chùm thơ, vè, tổ khúc dân ca,... minh họa. Đặc biệt, có người dự thi cao tuổi nhất cụ Nguyễn Văn Mười -

101 tuổi, ở xã Sơn Kim 1.

Tiếp nối thành công phần thi viết, ở phần thi Sân khấu hóa có 272/272 thôn, khối phố tham gia Hội thi. Với trên 5.000 diễn viên quần chúng là những người nông dân, hội viên, đoàn viên, học sinh, sinh viên, cán bộ công chức... Diễn viên nhỏ nhất là các cháu bé 3,4 tuổi (xã Sơn Phúc, thị trấn Phố Châu,...), diễn viên nhiều tuổi nhất là các cụ ông cụ bà 82, 83 tuổi (xã Sơn Diệm,...).

Cả 3 phần thi (màn chào hỏi, kiến thức, và năng khiếu) ở hội thi các xã, thị trấn được đầu tư, dàn dựng và tập luyện, biểu diễn rất chu đáo, công phu, bài bản, chủ yếu là các phần tự biên tự diễn, mang âm hưởng chủ đạo là dân ca xứ Nghệ đã tạo sân chơi văn hóa văn nghệ bổ ích và hấp dẫn. Nhiều đơn vị có thể lệ chặt chẽ, cách làm sáng tạo, có sức lan tỏa, tính tuyên truyền rộng rãi như các đội tuyển của thôn phải có cấp ủy hoặc cán bộ thôn tham gia, tổ chức diễn ở thôn trước hội thi ở xã, sắp xếp phần thi Kiến thức một cách đồng loạt, tạo tranh đua giữa các đội, sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin vào tổ chức hội thi... Đặc biệt, mỗi phần thi của thôn, khối phố đều có sự kết tinh trí tuệ dân gian, với những mẩu chuyện dí

dòm, hài hước, gần gũi đời thường đã đem đến niềm vui cho khán giả...

Cũng trong thời gian này, hưởng ứng Cuộc thi tìm hiểu lịch sử quan hệ đặc biệt Việt - Lào do Trung ương, tỉnh triển khai, huyện Hương Sơn đã tổ chức chỉ đạo tổ chức cuộc thi nghiêm túc, bài bản, đạt kết quả cao. Đã có 59/59 tổ chức cơ sở đảng triển khai cuộc thi với tổng số 10.081 bài dự thi. Được biết Hương Sơn là đơn vị có số lượng bài thi nhiều nhất tỉnh. Tại Hội nghị biểu dương điển hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Tổng kết Cuộc thi tìm hiểu tuyên truyền nông thôn mới, đô thị văn minh, Cuộc thi tìm hiểu lịch sử quan hệ đặc biệt Việt - Lào ngày 30/8/2017, Huyện ủy Hương Sơn đã biểu dương 55 điển hình “Học tập và làm theo” và trao tặng 43 giải cá nhân và 12 giải tập thể. Từ thực tế tổ chức các cuộc thi trong năm 2017, Ban Thường vụ Huyện ủy đã rút ra một số bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo như sau:

Một là, Công tác lãnh đạo, chỉ đạo cuộc thi của cấp ủy từ huyện đến cơ sở phải toàn diện, sâu sát, cụ thể bằng hệ thống văn bản, phân công thành viên ban chỉ đạo, duy trì nghiêm túc chế độ giao ban, hội họp, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch phù hợp thực tiễn.

Hai là, Gắn trách nhiệm giữa Ban Chỉ đạo cuộc thi cấp huyện với các đoàn công tác cơ sở, vai trò, trách nhiệm cá nhân đồng chí Ủy viên thường vụ và cấp ủy viên phụ trách vùng và địa phương. Phối hợp nhuần nhuyễn, chặt chẽ các cơ quan chuyên môn trong các bước, các khâu triển khai cuộc thi. Lấy kết quả của cuộc thi ở địa phương làm cơ sở ghi nhận, đánh giá kết quả hoạt động chỉ đạo của đoàn công tác.

Ba là, Nội dung thi bám sát kế hoạch, thể lệ, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo cuộc thi, các văn bản tỉnh huyện và gắn với liên hệ thực tiễn; Hình thức thi cần đa dạng, phong phú để thu hút đông nhất đối tượng tham gia là chủ thể người dân ở cộng đồng dân cư.

Bốn là, Tổ chức sơ, tổng kết, rút kinh

ng nghiệm, biểu dương, phê bình kịp thời, nghiêm túc, trách nhiệm trong Ban Chỉ đạo - Tổ chức cuộc thi và trao giải thưởng, biểu dương tập thể, cá nhân xuất sắc cấp huyện để ghi nhận và khích lệ phong trào.

Năm là, Huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, giao trách nhiệm chỉ đạo vừa cấp ủy, vừa chính quyền, vừa tổ chức hội: tạo ra tính toàn diện trong lãnh đạo, chỉ đạo; gắn trách nhiệm các phòng ban chuyên môn trong xác định, lựa chọn từ câu hỏi, đề cương, đáp án đến kết quả cuộc thi và công tác thông tin tuyên truyền,...

Cuộc thi “*Tìm hiểu, tuyên truyền nông thôn mới, đô thị văn minh năm 2017*” là cuộc thi lớn nhất về quy mô, nhiều nội dung, lĩnh vực, nhiều đối tượng tham gia nhất và có thời gian dự thi dài nhất từ trước đến nay ở Hương Sơn. Về dự Hội thi sân khấu hóa xã Sơn Hòa (đêm 03/8/2017), đồng chí Hoàng Trung Dũng - UVBTV, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã đánh giá, nhận xét: “Đây là cuộc thi có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong công tác tuyên truyền về thực hiện chủ trương xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh do Đảng, Nhà nước các cấp phát động. Kết quả của cuộc thi đã có sức lan tỏa lớn, tính giáo dục cao, thể hiện chân thực bức tranh về cuộc sống thường ngày, về tình làng nghĩa xóm của bà con nhân dân, cao hơn nữa là vai trò, trách nhiệm của Đảng bộ, chính quyền trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Đề nghị Hương Sơn tổng kết, rút kinh nghiệm để tiếp tục chỉ đạo tốt hơn các phong trào của huyện”.

Đó cũng là sự ghi nhận và chỉ đạo công tác tuyên truyền nói chung, công tác tổ chức các cuộc thi nói riêng của đồng chí Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đối với Hương Sơn. Sự lan tỏa cả bề rộng và chiều sâu của Cuộc thi “*Tìm hiểu, tuyên truyền nông thôn mới, đô thị văn minh năm 2017*” đã khẳng định sự đúng đắn trong việc ra chủ trương và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của cả hệ thống chính trị huyện và cơ sở, là hoạt động ý nghĩa, kết tinh ý Đảng lòng dân, Hương Sơn ngày mới đầy niềm tin và quyết tâm thắng lợi./.

N.D.T

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP PHÒNG, CHỐNG MỘT SỐ BỆNH TRUYỀN NHIỄM HIỆN NAY

NGUYỄN LƯƠNG TÂM
Giám đốc Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh



Lãnh đạo Cục Y tế Dự phòng (Bộ Y tế), Sở Y tế và Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh kiểm tra

Trong những năm qua, tình hình dịch bệnh trên thế giới diễn biến hết sức phức tạp, mô hình bệnh tật thay đổi, nhiều dịch bệnh mới nổi và nguy hiểm phát sinh, gia tăng đột biến tại nhiều nước trên thế giới. Năm 2016, dịch bệnh Ebola ghi nhận tại 10 quốc gia với 28.634 trường hợp mắc, 11.314 trường hợp tử vong, Cúm A(H7N9) ghi nhận tại Trung Quốc với 1230 trường hợp mắc trong đó 428 trường hợp tử vong, dịch MERS-CoV ghi nhận tại 26 quốc gia với 1.698 trường hợp

mắc, trong đó 609 trường hợp tử vong, dịch bệnh do vi rút Zika ghi nhận tại 148 quốc gia vùng lãnh thổ, khu vực Châu Mỹ với số mắc tăng cao như Brasil (56.318 trường hợp mắc, Colombia với 20.297 trường hợp mắc, ngoài ra có 26 quốc gia khác ghi nhận 7.081 trường hợp mắc.

Việt Nam, một số bệnh dịch lưu hành có nguy cơ bùng phát mạnh nếu không có biện pháp ngăn chặn kịp thời. Năm 2016, ghi nhận 110.876 trường hợp mắc sốt xuất huyết, trong

đó có 36 trường hợp tử vong. Về bệnh do vi rút Zika ghi nhận 212 trường hợp tại 11 tỉnh, thành phố. Trong đó Thành phố Hồ Chí Minh có số trường hợp mắc nhiều nhất; khu vực miền Bắc chưa ghi nhận trường hợp nào. Với bệnh tay chân miệng, năm 2016, ghi nhận 50.032 trường hợp mắc bệnh tay chân miệng trong đó có 1 trường hợp tử vong. Đối với bệnh cúm, năm 2016, ghi nhận lưu hành của cúm A và cúm B, trong đó cúm A(H3) chiếm ưu thế. Cụ thể: cúm A(H3) chiếm 46,1%, cúm B chiếm 35,8%, cúm A(H1N1) chiếm 18,2%.. Nguyên nhân là do sự biến đổi của các tác nhân gây bệnh, vấn đề ô nhiễm môi trường, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường yếu kém, đô thị hóa, biến đổi khí hậu và vẫn còn nhiều tập quán lạc hậu ... đặc biệt sự giao lưu đi lại của người dân ngày càng rộng rãi tạo điều kiện cho dịch bệnh nhanh chóng lan truyền từ vùng này sang vùng khác.

Hà Tĩnh, từ 2012 đến cuối tháng 7/2017 ghi nhận 8 trường hợp tử vong do bệnh dại và có liên quan đến bệnh dại tại Cẩm Xuyên (4ca), Can Lộc (1ca); Vũ Quang (2 ca) và Hương Sơn (1ca). Đặc biệt từ 2010 - 2016 toàn tỉnh đã ghi nhận các ổ sốt xuất huyết với 1.360 ca mắc, không có tử vong. Trong 7 tháng đầu năm 2017 đã ghi nhận ổ dịch sốt xuất huyết tại xã Thịnh Lộc - huyện Lộc Hà với 44 trường hợp mắc, theo đó 12/13 huyện, thị xã, thành phố cũng đã ghi nhận 52 ca sốt xuất huyết vàng lại, tích lũy toàn tỉnh có 96 trường hợp mắc, chưa có trường hợp tử vong. Trước tình hình trên ngành Y tế đã tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội triển khai các biện pháp cụ thể với sự tham gia tích cực của cộng đồng nhân dân đó là:

Xã hội hóa công tác phòng chống dịch bệnh: Huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc một cách mạnh mẽ, tích cực, hiệu quả. Trong đó vai trò Ban chỉ đạo phòng chống dịch các cấp làm nòng cốt.

Ban chỉ đạo tỉnh thường xuyên quan tâm chỉ đạo các ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh triển khai các hoạt động thuộc lĩnh vực phụ trách đến tận cơ sở. Phối hợp triển khai công tác phòng, chống dịch hiệu quả. Hàng năm bố trí ngân sách cho việc triển khai hoạt động phòng chống dịch.

Ngành Y tế chỉ đạo điều hành các cơ quan chuyên môn Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh làm đầu mối trong việc tham mưu, chỉ đạo tuyến dưới, giám sát chặt chẽ dịch bệnh, nắm bắt thông tin kịp thời, phát hiện ca bệnh đầu tiên tiến hành điều tra, khoanh vùng và xử lý ngay để dịch không lan ra diện rộng; Trung tâm Truyền thông Sở Y tế phối hợp các cơ quan truyền thông như Báo, đài tuyên truyền các biện pháp phòng chống dịch trên địa bàn tỉnh một cách hiệu quả; các cơ sở khám chữa bệnh phối hợp Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, huyện trong việc khai báo trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm gây dịch, nguy hiểm theo quy định của Bộ Y tế. Sẵn sàng thiết bị cấp cứu, thu dung, cách ly và điều trị bệnh nhân tránh biến chứng và tử vong.

Các cơ quan truyền thông, thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh kịp thời nắm bắt thông tin dịch bệnh trên địa bàn để truyền tải các thông điệp hướng dẫn nhân dân các biện pháp phòng, chống dịch hiệu quả.

Đặc biệt sự vào cuộc của chính quyền các cấp trong việc chỉ đạo, điều hành cũng như đảm bảo đủ kinh phí cho công tác phòng chống dịch bệnh tại địa phương đóng vai trò rất quan trọng. Cộng đồng nhân dân phải nâng cao ý thức trách nhiệm, tích cực tham gia việc vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, và đưa trẻ đi tiêm chủng phòng bệnh đầy đủ, đúng lịch từ đó góp phần quan trọng trong việc loại trừ các yếu tố nguy cơ gây bệnh cũng như không để bùng phát dịch trong cộng đồng./.

N.L.T



HÀ TỈNH CHỦ ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI MÙA MƯA BÃO

Dự báo mùa mưa bão năm nay, Hà Tĩnh sẽ có những diễn biến bất thường với các hiện tượng thời tiết như: tố lốc, mưa đá, gió giật mạnh,... gây thiệt hại về người và tài sản. Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh đã triển khai nhiều phương án nhằm giảm thiểu thiệt hại.

Tỉnh đã ban hành kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “bốn tại chỗ”: chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ và nguyên tắc phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương. Củng cố, kiện toàn và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của huyện, các phòng, ban, các xã, thị trấn để thống nhất công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai. Tổ chức diễn tập ứng cứu tai nạn, sự cố và tìm kiếm cứu nạn tại các địa bàn trọng điểm xảy ra thiên tai. Lập kế hoạch đầu tư, mua sắm các phương tiện, trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng cho các đơn vị chuyên trách, các địa phương để thực hiện nhiệm vụ khi xảy ra thiên tai. Thường xuyên tổ chức tập huấn, hướng dẫn, tuyên truyền để nâng cao nhận

thức cộng đồng về ứng phó với thiên tai đến cấp thôn, nhất là các hộ dân đang sinh sống ở khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng bởi thiên tai...

Trước mùa mưa bão, lãnh đạo tỉnh và các địa phương cùng các cơ quan chức năng đã tiến hành kiểm tra các công trình hồ chứa, các điểm có nguy cơ sạt lở, ngập úng, các tuyến giao thông xung yếu để có biện pháp xử lý khi cần thiết. Đồng thời chủ động sử dụng nguồn ngân sách địa phương để hỗ trợ các gia đình bị thiên tai, khắc phục các công trình cơ sở hạ tầng, đảm bảo thông tin kịp thời tình hình mưa lũ, thiệt hại. Ngoài ra, tổ chức tốt công tác trực ban phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, nắm chắc diễn biến thời tiết, kịp thời dự báo và cảnh báo nhân dân chủ động phòng tránh. Thường xuyên nắm chắc diễn biến các cơn bão, chủ động triển khai biện pháp phòng tránh, khắc phục hậu quả do lũ, bão gây ra, giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn toàn tỉnh.

Chính quyền các cấp và nhân dân các địa phương cần chuẩn bị kỹ lưỡng các phương án, phương tiện, thiết bị, lực lượng để phòng, chống thiên tai hiệu quả.

T.H



Bác Hồ kính yêu

TRƯƠNG MINH CHÍNH

Bác dạy năm điều với thiếu nhi,
Yêu cha yêu mẹ, kính cô thầy.
Chăm ngoan, học tập nên trò giỏi,
Việc xấu xa là, quý việc hay.

Bác từng nhắc nhở với thanh niên,
Một dạ, một lòng, vững tiến lên.
Lấp biển, dõn non, không quản ngại,
Xây thành, đắp lũy, quyết làm nên.

Bác đã dẫn dò chiến sĩ ta,
Luôn luôn cảnh giác lũ gian tà.
Trau dồi đạo đức, nâng tay súng,
Dù phải hy sinh, chẳng nề hà.

Bác dặn bao lần các đảng viên,
Những điều cần tránh, những điều nên.
Phê bình, góp ý, luôn tu dưỡng,
Giữ vững lập trường, chớ ngã nghiêng.

Vì tương lai, ta phải rèn người,
Đô thị, nông thôn, khắp mọi nơi.
Đẹp đẽ, khang trang hơn hẳn trước,
Công trường, nhà máy rộn vui tươi.

Trọn cuộc đời, yêu nước, thương dân,
Trong công việc, Bác rất chuyên cần.
Lo cho dân trước, phần mình nhẹ,
Chính trực, vô tư, vẹn nghĩa nhân.

Dòng Tuyên ngôn

ĐẶNG QUỐC THIỆU

Mùa thu nắng đẹp dưới trời trong
Lời Bác ngân vang triệu triệu lòng
Độc lập kỳ đài nâng Tổ quốc
Tự do gấm vóc trải non sông
Tuyên ngôn nước Việt xây thành thép
Tiếng hịch dân Nam kết lũy đồng
Thiên cổ hùng văn ghi lịch sử
Rạng danh hậu thế giống tiên rồng.

Đuom mốc son

BÙI NGỌC HỒNG

Xô Viết ba mươi tiếng trống dồn
Nhất tề thành thị tới nông thôn
Phát cò liềm búa, cùng xung trận
Vung giáo, tầm vong, hạ bốt đồn
Quan lại, cường hào... xin thú tội
Thực dân, đế quốc mãi kinh hồn
Chưa đầy một tuổi liêng thanh thế
Trang sử hào hùng đuom mốc son.

Thu đến Thành Sen

HỮU NHÂN

Mùa thu về giữa lòng ta
Lay phay mưa bụi thuột tha Cầu Vòng
Núi Nài một nét mi cong
Tóc buông sông Phủ một dòng về xuôi
Hàm Nghi vừa rẽ đường ngói
Lung linh phố mới chọc trời mà lên
Sao sa ánh điện trời đêm
Thiết tha như mắt em nhìn miền yêu
Thành Sen đẹp biết bao nhiêu
Tay mềm đan giữa bao điều ái ân
Mắt em thu chín trong ngàn
Thu về đầy cả muôn lần đổi thay.

Công tác quản lý mạng xã hội trong tình hình mới

LÊ QUANG TỰ DO
Ban Tuyên giáo Trung ương

Trong các loại hình truyền thông trên internet, mạng xã hội (MXH) đã và đang phát triển một cách nhanh chóng, hiệu quả, được nhiều người sử dụng. Hiện nay, trên thế giới có đến gần 2 tỷ người sử dụng MXH. Ở Việt Nam, ước tính có khoảng 35 triệu người dùng MXH, chiếm 37% dân số. Trung bình mỗi ngày người Việt Nam vào MXH khoảng 2 giờ 18 phút.



Bên cạnh mặt tích cực, MXH cũng tồn tại không ít những yếu tố tiêu cực, ảnh hưởng trực tiếp đến môi trường xã hội, lợi ích cộng đồng, thậm chí cả an ninh quốc gia, đang là những khó khăn, thách thức to lớn mà rất nhiều nước đang phải đối mặt trong quá trình xây dựng và phát triển internet tại mỗi quốc gia.

1. Tình hình MXH và công tác quản lý MXH của Việt Nam trong thời gian qua

MXH ở Việt Nam có thể phân thành hai loại, *thứ nhất* là MXH do các doanh nghiệp trong nước cung cấp và chịu sự điều chỉnh của pháp luật Việt Nam. *Thứ hai* là MXH do doanh nghiệp nước ngoài cung cấp

xuyên biên giới vào Việt Nam, điển hình như: Facebook, Google, Youtube, Twitter, Microsoft...

Trước tháng 8-2013, MXH tại Việt Nam được quản lý dưới phương thức đăng ký cung cấp dịch vụ. Tuy nhiên, do sự phát triển nhanh của MXH, Việt Nam đã thay đổi phương thức quản lý từ đăng ký cung cấp dịch vụ sang phương thức cấp giấy phép hoạt động. Đến thời điểm hiện tại, Việt Nam đã có 270 MXH được cấp giấy phép hoạt động.

Các MXH do doanh nghiệp Việt Nam cung cấp, đặc biệt là các trang đã được cấp phép hoạt động phần lớn đều tuân thủ quy

định của pháp luật hiện hành. Số ít trường hợp để xảy ra sai phạm và nội dung vi phạm chủ yếu là do thành viên chia sẻ, trao đổi các nội dung vi phạm về thuần phong mỹ tục, dung tục và phản cảm.

Các MXH của nước ngoài cung cấp xuyên biên giới vào Việt Nam được người Việt Nam lựa chọn sử dụng nhiều nhất hiện nay là Facebook và Youtube. Theo báo cáo của Google, Việt Nam là một trong nhóm 10 nước có lượng người dùng Youtube cao nhất trên thế giới.

Trong thời gian qua, các hành vi tiêu cực như: tung tin giả mạo, phát tán tin xấu độc, xuyên tạc, bịa đặt, phát ngôn gây thù ghét... chủ yếu tồn tại trên các MXH nước ngoài do nhận thức của người sử dụng cho rằng MXH là môi trường ảo nên có thể tự do phát ngôn, tự do thông tin mà không phải chịu trách nhiệm.

Để quản lý hoạt động của MXH, trong những năm qua, Việt Nam đã từng bước xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh hoạt động internet nói chung và MXH nói riêng, đảm bảo môi trường pháp lý bình đẳng, minh bạch, phù hợp với yêu cầu thực tiễn⁽¹⁾.

Các cơ quan quản lý nhà nước của Việt Nam cũng đã ban hành một số văn bản mang tính chỉ đạo, điều hành. Trong đó, tập trung yêu cầu các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ MXH chủ động rà soát toàn bộ hoạt động cung cấp dịch vụ của mình, nâng cao trách nhiệm quản lý thông tin trên MXH do mình cung cấp. Ngoài ra, Bộ Thông tin và Truyền thông thường xuyên chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ, đột xuất với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ MXH nhằm tìm hiểu, nắm bắt xu hướng phát triển của loại hình này, cũng như trao đổi, tìm kiếm các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho các doanh nghiệp Việt Nam có điều kiện

phát huy khả năng để cạnh tranh với MXH nước ngoài.

Công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động MXH được Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai thường xuyên, quyết liệt. Trong trường hợp xác định được nhân thân của đối tượng cung cấp thông tin vi phạm các quy định hiện hành trên MXH, thì tùy theo tính chất mức độ, Việt Nam sẽ áp dụng hình thức xử lý phù hợp. Trường hợp vi phạm mức độ nhẹ thì nhắc nhở, rút kinh nghiệm, trường hợp vi phạm ở mức độ nặng có thể xem xét xử phạt vi phạm hành chính, thu hồi giấy phép, thu hồi tên miền, v.v.. Trong trường hợp không xác định được nhân thân của đối tượng vi phạm, hoặc đối tượng vi phạm ở nước ngoài, Việt Nam sẽ áp dụng biện pháp yêu cầu các nhà cung cấp dịch vụ MXH phối hợp ngăn chặn, gỡ bỏ thông tin sai phạm. Hiện nay, Chính phủ Việt Nam đã thiết lập được cơ chế phối hợp với Google và Facebook - hai dịch vụ của nước ngoài có khá đông người Việt Nam sử dụng.

Bên cạnh việc tăng cường công tác quản lý MXH, Chính phủ Việt Nam đã đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức, văn hóa của người sử dụng MXH, nhất là giới trẻ, để từng người sử dụng có ý thức, trách nhiệm hơn khi phát ngôn trên MXH. Đồng thời, đẩy mạnh cung cấp thông tin, công khai, minh bạch thông tin trên các phương tiện truyền thông chính thống góp phần hạn chế cơ hội phát triển của các phát ngôn vi phạm pháp luật trên MXH. Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương, phối hợp trách nhiệm giữa các cơ quan chức năng với các tổ chức, đoàn thể, giữa gia đình và nhà trường, giữa ý thức cá nhân với các phong trào mang tính cộng đồng, hướng tới mục tiêu cùng chung tay xây dựng MXH tại Việt Nam lành mạnh, an toàn, đóng góp ngày càng tích cực và hiệu quả vào sự phát triển của toàn xã hội.

2. Những vấn đề đặt ra đối với công tác quản lý MXH trong thời gian tới

Qua nghiên cứu, theo dõi sự phát triển của MXH tại Việt Nam trong những năm gần đây, có thể dự báo xu thế phát triển của loại hình này trong các năm tới như sau:

Thứ nhất, MXH sẽ trở thành kênh thông tin chính quan trọng trong đời sống xã hội đối với người dân.

Với việc liên tục cập nhật những tiến bộ mới nhất trong nghiên cứu về trí tuệ nhân tạo cho việc phát triển nền tảng công nghệ, các MXH đang ngày càng thông minh hơn và mang lại nhiều tiện ích lớn hơn cho người sử dụng. Không dừng lại ở việc cung cấp thông tin từ người dùng, MXH đang thực sự lớn mạnh và bước vào mọi ngóc ngách của cuộc sống, từ việc liên lạc, kết nối đến việc trở thành một công cụ hữu ích cho việc học tập, phát triển kinh doanh của tất cả các cá nhân và tổ chức.

Bên cạnh đó, với số lượng người dùng tăng nhanh chóng, sự lan truyền hay “lây nhiễm” của MXH đang khiến cho bất kỳ cá nhân nào, đặc biệt là những người trẻ buộc phải tham gia vào MXH nếu không muốn đứng lại hay lạc hậu so với xã hội. Chính vì vậy, sự phát triển của các MXH sẽ ngày càng phát triển và ảnh hưởng tới hành vi của con người và sự phát triển của xã hội.

Thứ hai, MXH trở thành môi trường thuận lợi để thông tin xấu độc, gây hại, những phát ngôn thù ghét tràn lan; mức độ tác động đến xã hội ngày càng nghiêm trọng.

Tại hội nghị triển khai công tác hằng năm, Chính phủ Việt Nam đều đánh giá: Nhiều thông tin không chính thống trên MXH đã làm nhiễu loạn, ảnh hưởng rất nhiều đến công tác chỉ đạo, điều hành. Tuy nhiên, không thể chỉ ngăn cấm MXH bằng những mệnh lệnh hành chính, mà phải biết tận dụng mặt tích cực của nó để định hướng

đưa luận đến với cái đúng, cái tốt, đấu tranh với cái sai, cái xấu. Điều đó chỉ có thể được thực hiện khi cơ quan chức năng chủ động cung cấp thông tin chính xác, kịp thời đến với người dân.

Tại Việt Nam, các MXH đang trở thành một kênh thông tin thiết yếu của người dân. Với độ mở cao, thông tin trên các MXH có sức lan truyền rất nhanh và diện bao phủ cũng vô cùng rộng lớn. Tuy nhiên, độ trung thực, tính chính xác, tích cực của thông tin trên MXH lại phụ thuộc chủ yếu vào ý thức, trách nhiệm và mục đích của cá nhân người đăng tải.

Trong môi trường phát triển số hóa mạnh mẽ như ngày nay, MXH cũng như “con dao hai lưỡi”. Nhiều người rất khó để phân biệt được đâu là thực tế (tin thật), đâu là màn kịch được dựng lên (tin giả). Vì thế, thời gian qua đã xuất hiện không ít thông tin trên MXH hoàn toàn bịa đặt, vu khống, sai sự thật, xúc phạm danh dự của tổ chức và cá nhân, gây hoang mang và bất bình trong dư luận xã hội. Loại thông tin độc hại này đã và đang trực tiếp làm MXH trở thành “thế giới ảo” theo đúng nghĩa đen, và làm cho sự thiện chí, lương thiện của hàng triệu người lành mạnh, tử tế dùng MXH như bị chìm lấp trong “trận đồ bát quái” giữa thật và giả, giữa trắng và đen, giữa tích cực và tiêu cực...

Thứ ba, MXH trở thành “cánh tay nối dài” của báo chí truyền thống.

MXH đáp ứng một nhu cầu quan trọng của cuộc sống con người là tạo lập các mối tương tác, tạo điều kiện để mỗi người có thể thể hiện suy nghĩ, tâm tư, sở thích, biểu lộ tình cảm, trao đổi, chia sẻ trải nghiệm, tham khảo ý kiến, trình bày quan niệm về vấn đề nào đó của xã hội hoặc của cá nhân... Tính kết nối, chia sẻ gắn liền với mỗi cá nhân đã làm cho thông tin trên MXH hết sức phong phú.

Các tiện ích của MXH ngày càng thu hút nhiều người, tạo ra môi trường mở giúp giao lưu, liên kết. Từ các tiện ích đó, nhiều cơ quan báo chí truyền thông lập trang Facebook của báo để mở rộng thông tin đến bạn đọc. Có thể nói, MXH đang đóng góp vào hoạt động của các nhà báo một cách quan trọng trên 3 khía cạnh sau đây. *Một là*, nguồn cung cấp thông tin rộng lớn cho các nhà báo, với nhiều tiếng nói khác nhau, từ chính trị gia cho đến người dân bình thường, từ miền xuôi cho đến miền ngược, người giàu người nghèo đều có thể đưa thông tin, và trở thành nguồn tin của nhà báo. *Hai là*, sự tham gia tích cực của các nhà báo, với vai trò là những người sử dụng MXH, sẽ góp phần đưa ra các vấn đề, thảo luận, đưa ra chính kiến cá nhân. *Ba là*, sự truyền tải thông tin rộng khắp của MXH giúp các nhà báo đưa thông tin đến người đọc, và thu hút người đọc đến các trang báo mạng của mình. Chính vì thế, MXH trở thành “cánh tay nối dài” của báo chí.

Thứ tư, MXH tạo điều kiện cho loại hình “báo chí công dân” phát triển

Nhờ những công cụ hấp dẫn và tiện ích mà MXH cung cấp cho người sử dụng, ví dụ như chức năng live stream của Facebook cùng với những tiện ích khác trong việc post hình ảnh, lời thoại..., bất kỳ người dùng MXH nào cũng có thể tạo ra một “cơ quan truyền thông” của cá nhân mình, sản xuất tin, bài như một “tòa soạn thu nhỏ” với đầy đủ các loại hình tích hợp “báo in”, “báo nói” và “báo hình”.

Mặc dù đa số người tham gia MXH thiếu kỹ năng hoặc không được đào tạo về nghề báo, song chính internet lại giúp họ được hoạt động với cơ chế như một phóng viên, biên tập viên. Điểm khác biệt là việc biên tập được thực hiện từ nhiều phía, và thường là sau khi sự việc đã diễn ra chứ không phải là trước đó. Trong hệ thống thông tin này, người dân dựa vào nhau để đưa tin, truyền

tải và hiệu chỉnh một câu chuyện khi nó tiếp diễn. Từ đó, hình thành nên một bộ phận “nhà báo công dân” có sức ảnh hưởng nhất định đến đời sống xã hội, trực tiếp cạnh tranh với các cơ quan báo chí, truyền thông truyền thống và cả những nhà báo làm việc cho các cơ quan này. Điều này đặt ra nhiều khó khăn và thách thức cho Chính phủ Việt Nam trong công tác quản lý báo chí hiện nay.

3. Định hướng quản lý MXH trong thời gian tới

Từ những dự báo nêu trên, Chính phủ Việt Nam đã đưa ra một số định hướng quản lý hoạt động MXH trong những năm tới như sau:

Thứ nhất, chú trọng xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật phù hợp với sự phát triển nhanh và mạnh của internet nói chung và MXH nói riêng.

Hiện nay, Việt Nam đã xây dựng hành lang pháp lý để quản lý internet và thông tin trên mạng. Tuy nhiên, do tính chất thay đổi thường xuyên, phát triển liên tục của Internet nên một số quy định, chính sách hiện hành đã trở nên bất cập; nhiều vấn đề mới xuất hiện đặt ra các yêu cầu quản lý mới, đòi hỏi Chính phủ phải nhanh chóng điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách nhằm quản lý hiệu quả hơn đối với lĩnh vực này. Một số định hướng lớn trong thời gian tới gồm:

- Tiếp tục hoàn thiện các quy định về quản lý hoạt động thông tin trên mạng nói chung và MXH nói riêng, tập trung nghiên cứu xây dựng Luật về quản lý thông tin trên mạng để có thể tạo ra hành lang pháp lý đầy đủ, phù hợp.

- Triển khai thực hiện hiệu quả *Luật Báo chí 2016*, trong đó chú trọng việc nâng cao vai trò định hướng thông tin của các cơ quan báo chí truyền thông, tích cực, chủ động phê phán, phản bác thông tin xấu, độc trên mạng

để góp phần khắc phục những mặt trái của MXH.

- Xây dựng và triển khai bộ quy tắc ứng xử trên MXH cho các nhà cung cấp dịch vụ và người sử dụng MXH tại Việt Nam, hướng tới xây dựng môi trường mạng lành mạnh, an toàn tại Việt Nam.

- Triển khai hiệu quả “10 điều quy định đạo đức nghề nghiệp người làm báo” của Hội Nhà báo Việt Nam (có hiệu lực từ ngày 1-1-2017). Đặc biệt là quy định về việc nhà báo phải chuẩn mực và trách nhiệm khi tham gia MXH và các phương tiện truyền thông khác. Quy định này sẽ thúc đẩy nhà báo hướng tới và bảo vệ những giá trị có tính phổ quát, nền tảng nhân văn phát sinh trên MXH.

- Xây dựng chính sách hỗ trợ, khuyến khích hình thành các trang MXH lớn, mạnh của các doanh nghiệp Việt Nam có khả năng thay thế hoặc cạnh tranh được với các trang MXH nước ngoài đang cung cấp dịch vụ xuyên biên giới vào Việt Nam.

Thứ hai, xây dựng các giải pháp kỹ thuật nhằm tăng cường tính chủ động, kịp thời trong công tác quản lý internet và MXH.

Để có thể bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng trong bối cảnh các trang MXH nước ngoài cung cấp dịch vụ xuyên biên giới vào Việt Nam đang thu hút được một lượng lớn người sử dụng trong nước như hiện nay, Chính phủ Việt Nam sẽ tập trung nghiên cứu, xây dựng một số giải pháp kỹ thuật sau:

- Xây dựng công cụ quản lý, thu thập, phòng ngừa và cảnh báo; công cụ đánh giá định lượng truy cập website để làm căn cứ thực hiện các chính sách quản lý nhà nước về thông tin trên internet.

- Xây dựng công cụ lọc và phát hiện tin giả, tin sai sự thật, công cụ đo lường theo thời gian thực mức độ lan truyền, phát tán những thông tin này trên MXH và các phương tiện

truyền thông trực tuyến khác, nhằm chủ động ngăn chặn sự lan truyền và cảnh báo sớm tin giả ngay khi nó xuất hiện trên MXH.

- Xây dựng phương án hành động khi xảy ra tình huống khẩn cấp.

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các đơn vị quản lý và doanh nghiệp trong việc ngăn chặn, gỡ bỏ các thông tin xấu độc trên MXH.

Thứ ba, đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao trách nhiệm và ý thức tuân thủ pháp luật cho người dân khi sử dụng MXH.

Chủ động, tích cực tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, làm cho nhân dân thấy rõ tính hai mặt của MXH, nhất là mặt tiêu cực, vạch rõ âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng MXH để chống phá; tránh tình trạng vô tình tiếp tay cho các hoạt động chống phá và các hành vi tiêu cực, phản cảm, thiếu văn hóa trên MXH. Đồng thời, tăng cường giám sát, phát hiện thông tin sai phạm từ cộng đồng.

Đổi mới phương thức tuyên truyền của các cơ quan truyền thông, phát huy hơn nữa lợi thế của mạng Internet, cung cấp, cập nhật thường xuyên hệ thống văn bản pháp luật, quan điểm chính thống của Đảng, Nhà nước trên các phương tiện truyền thông đại chúng nhằm định hướng người sử dụng trước những thông tin nhạy cảm; xây dựng ý thức và phong cách văn hóa khi tham gia MXH.

Tăng cường quản lý báo chí để bảo đảm việc xây dựng và gìn giữ uy tín cho báo chí chính thống, tạo thành kênh thông tin chuẩn mực nhằm xác thực những thông tin lan truyền trên MXH, tạo cơ chế để báo chí lớn mạnh và tồn tại song hành với MXH.

Khuyến khích các cơ quan nhà nước bên cạnh website của mình cần mở thêm một kênh thông tin giới thiệu về chuyên ngành và lĩnh vực mình quản lý qua đó tiếp cận và đưa thông tin dễ dàng đến người dân.

Khuyến khích thành lập và xây dựng

những tài khoản trên MXH có sự đầu tư thích đáng từ Nhà nước để tạo thành những kênh truyền thông nhằm nâng cao nhận thức cho chính người sử dụng MXH. Trong hoạt động này, cần đặc biệt chú ý tới việc sử dụng và lôi kéo những KOL - key opinion leader, là những người nắm giữ các tài khoản MXH có ảnh hưởng tới người dùng khác về hành vi sử dụng MXH.

Thứ tư, tăng cường phối hợp quản lý giữa các bộ, ngành trong nước và giữa các nước trên toàn thế giới.

Công tác quản lý MXH liên quan đến lĩnh vực quản lý của nhiều bộ, ngành tại Việt Nam như: Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tài chính, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước ... Do đó, để có thể quản lý hiệu quả, cần có sự vào cuộc và phối hợp chặt chẽ giữa các bộ, ngành có liên quan.

Bên cạnh đó, do đặc điểm "không có biên giới rõ ràng" của môi trường mạng internet, rất cần có sự phối hợp giữa Chính phủ Việt Nam với các nước trên thế giới và với các nhà cung cấp dịch vụ MXH nước ngoài lớn như Facebook, Google, Youtube, Twitter... trong việc ngăn chặn, xử lý và loại trừ những nguy cơ mà MXH có thể mang lại./.

(1) Các văn bản quy phạm pháp luật gồm: Luật An toàn thông tin mạng được Quốc hội ban hành ngày 19/11/2015; Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15-7-2013 của Chính phủ quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; Nghị định số 174/2013/NĐ-CP ngày 13-11-2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện; Thông tư số 09/2014/TT-BTTTT ngày 19-8-2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử và mạng xã hội; Thông tư số 38/2016/TT-BTTTT ngày 26-12-2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc cung cấp thông tin công cộng qua biên giới.

L.Q.T.D

(Tiếp theo trang 12)

CÓ MỘT NƯỚC LÀO...

thì ở đâu Như Ý cũng có mặt chia sẻ, thăm hỏi, động viên ở đó. "Hành trình về nguồn" đã thành hoạt động định kỳ mùa hè của gia đình Tuấn-Ý. Năm nào vợ chồng con cái cũng về xứ Quảng, xứ Nghệ tri ân tiên Tô, tri ân các Anh hùng Liệt sỹ. Những ngày vui trên đất nước quê hương, Tuấn-Ý cất công tìm lại những tên đất tên người trong ký ức thăm sâu, tìm lại những hữu thể và phi thể từng gắn bó suốt chặng đầu lam lũ không thể phai nhòa.

Chúng tôi đồng thuận với quan niệm của Tuấn con người ta có tướng số, "Tướng" do "tâm" sinh, là cái biểu hiện bên ngoài của "tâm"; "tâm" là hoạt động-vận động bên trong của "tướng". Nói cách khác "tâm" là nhân của "tướng", "tướng" là quả của "tâm", dù vậy cũng không nên đóng khung đời người trong đáp số chỉ dựa trên lý thuyết.

Nhìn rộng ra, "tâm" của người Việt xa quê là hướng về đất nước, là tôn đáp ý thức cộng đồng dân tộc, để nếu đất nước trước hiểm nguy thì người Việt ở trong và ngoài nước hỗ trợ nhau làm tròn nghĩa vụ-quyền lợi cao cả thiêng liêng: Bảo vệ xây dựng Tổ quốc Việt Nam bề dày truyền thống yêu chuộng hòa bình. "Tâm" của người Việt xa quê được biểu hiện qua những việc mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc, tỳ như lập nhà tưởng niệm các Vua Hùng, từ miền viễn xứ đến ngày giỗ Tổ, người Việt xa quê cũng được thành kính dâng hương nhớ về cội nguồn dân tộc, cũng được sưởi ấm lòng thành bằng các nghi lễ cổ truyền như bao người Việt ở bên nhà.

G.H-K.H

THÔNG TIN SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 9/2017

1. Một số hoạt động của Bộ Chính trị, Ban Bí thư hai tuần cuối tháng 7/2017.

1.1. Bộ Chính trị đã họp, cho ý kiến về:

- Tình hình triển khai khoan thăm dò, thăm lượng dầu khí tại Lô 136/3 vùng đặc quyền kinh tế thềm lục địa phía Nam.

- Về việc bổ sung, sửa đổi các Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử.

- Chủ trương, định hướng xây dựng Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả".

- Về việc đàm phán khung Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông giữa ASEAN và Trung Quốc.

1.2. Ban Bí thư đã họp cho ý kiến về:

Chỉ thị của Ban Bí thư về chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường hợp tác quốc phòng Việt Nam - Lào, Việt Nam - Cam-pu-chia đến năm 2020 và những năm tiếp theo".

Chủ trương xây dựng tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Khu lưu niệm 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân tại xã Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Hướng dẫn khung để các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục thực hiện có hiệu quả phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra"; phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

Xem xét, giải quyết khiếu nại, kỷ luật đảng.

1.3. Một số quyết định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về nhân sự:

- Trong thời gian đồng chí Đinh Thế Huynh, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Thường trực Ban Bí thư điều trị bệnh, phân công đồng chí Trần Quốc Vượng, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương tham gia Thường trực Ban Bí thư từ ngày 01/8/2017.

- Chỉ định đồng chí Lê Hồng Quang, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao tham gia Ban cán sự đảng và giữ chức Phó Bí thư Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tối cao.

- Chuẩn y các chức danh cán bộ tại một số tỉnh, thành phố trong cả nước.

2. Tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng của năm 2017

Kinh tế vĩ mô tiếp tục duy trì ổn định; chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 7 tăng nhẹ so với tháng trước, CPI bình quân vẫn trong phạm vi mục tiêu của Quốc hội; các cân đối lớn về tài chính, tiền tệ, tín dụng cơ bản được bảo đảm; lãi suất cho vay giảm nhẹ và ổn định. Sản xuất công nghiệp,

nhất là công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục duy trì đà tăng trưởng. Dịch vụ phát triển khá ổn định; du lịch tiếp tục tăng cao hơn so với cùng kỳ do thời điểm này là mùa hè, các hoạt động du lịch và dịch vụ diễn ra khá sôi nổi. Môi trường kinh doanh tiếp tục được cải thiện, hoạt động thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và đăng ký kinh doanh vẫn diễn ra sôi động. Các chính sách bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo người có công và các đối tượng chính sách được đặc biệt quan tâm, đẩy mạnh thực hiện, nhất là tháng 7 là dịp kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ. Công tác đối ngoại, ngoại giao kinh tế đạt nhiều kết quả tích cực. An ninh chính trị được giữ vững, trật tự xã hội cơ bản được bảo đảm.

Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại, thách thức cần tiếp tục được quan tâm, giải quyết như: Nguy cơ dịch bệnh trong nông nghiệp vẫn còn; giá cả nông sản trong nước chưa phục hồi hoàn toàn; Ngành khai khoáng vẫn ở mức giảm sâu; Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo có tăng trưởng nhưng còn chậm so với yêu cầu; chỉ số tồn kho toàn Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo vẫn còn ở mức cao; nhập siêu đã có cải thiện nhưng vẫn còn cao so với mục tiêu đề ra; giải ngân vốn đầu tư phát triển, nhất là vốn FDI, ODA và vay ưu đãi còn thấp so với yêu cầu; tình hình dịch bệnh đang có diễn biến phức tạp, đặc biệt là dịch sốt xuất huyết; bão, lũ lụt gây thiệt hại nặng về người và tài sản, ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh, nhất là sản xuất nông nghiệp và đời sống một bộ phận người dân.

3. Một số nét đáng chú ý về tình hình kinh tế thế giới

- Tăng trưởng kinh tế thế giới tiếp tục đã phục hồi tích cực nhưng vẫn còn nhiều yếu tố khó lường, rủi ro. Kinh tế toàn cầu tiếp tục đã phục hồi theo chu kỳ, trong đó nhóm nước phát triển và các nền kinh tế đang nổi đều tăng trưởng tích cực. Giá dầu tương đối ổn định ở mức thấp, khoảng 50 USD/thùng.

Mặc dù kinh tế thế giới đang phục hồi tích cực, song tăng trưởng còn chậm và đối phó đồng thời nhiều thách thức, rủi ro đan xen lẫn nhau như xu hướng biệt lập, chống toàn cầu hoá, bất bình đẳng, khủng bố, di cư, biến đổi khí hậu, dịch bệnh...

- Điều chỉnh chính sách kinh tế, thương mại của Tổng thống Donald Trump trong 6 tháng đầu cầm quyền đã có nhiều tác động đến kinh tế Mỹ và thế giới. Trong 6 tháng đầu cầm quyền của Tổng thống Trâm, các chỉ số kinh tế vĩ mô của Mỹ tiếp tục cải thiện. Tăng trưởng tích cực của kinh tế Mỹ đã góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Tuy nhiên, chính sách thực dụng của chính quyền Mỹ thúc đẩy nhiều nước chú trọng hơn lợi ích quốc gia, tăng cường tập hợp lực lượng. EU, nhất là Đức và Pháp, có xu hướng mở rộng liên kết với bên ngoài đi đôi với tăng cường thực lực

nhằm giảm thiểu tác động của việc Anh rời EU.

Trung Quốc và một số nền kinh tế đang nổi lớn (Nga, Ấn Độ...) nỗ lực hơn thúc đẩy cải cách các thể chế kinh tế đa phương theo hướng cân bằng hơn, đồng thời đẩy mạnh các sáng kiến liên kết kinh tế toàn cầu và khu vực nhằm củng cố vị thế, gia tăng tầm ảnh hưởng.

Cục diện liên kết kinh tế - thương mại toàn cầu và khu vực đang có biến chuyển phức tạp. Các chủ trương, chính sách mang tính bảo hộ và thực dụng của Mỹ đang gây khó khăn cho một số tiến trình liên kết kinh tế - thương mại toàn cầu và khu vực.

4. Một số kết quả chủ yếu công tác phòng, chống tham nhũng 06 tháng đầu năm 2017; phương hướng, nhiệm vụ thời gian tới

4.1. Kết quả đạt được

- Đã chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện trong toàn hệ thống chính trị nhiều quy định quan trọng của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng.

Thứ hai, công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán để phát hiện và xử lý tham nhũng, nhất là ở các lĩnh vực nhạy cảm, có nhiều dư luận về tham nhũng, lãng phí đã được triển khai tích cực và đạt nhiều kết quả quan trọng:

Ủy ban Kiểm tra các cấp kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với gần 1.000 tổ chức đảng và trên 3.500 đảng viên; tập trung vào các tổ chức đảng, đảng viên trong các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước gây thất thoát, thua lỗ lớn và những vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí mà dư luận xã hội quan tâm.

Ngành Thanh tra đã triển khai 3.847 cuộc thanh tra hành chính và 136.096 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, tập trung vào các lĩnh vực: Quản lý, sử dụng vốn, tài sản của nhà nước; cổ phần hóa, thoái vốn, tái cơ cấu các doanh nghiệp nhà nước; thực hiện các dự án BOT, BT; đầu tư xây dựng... Qua thanh tra phát hiện vi phạm 29.510 tỷ đồng, 4.978 ha đất; kiến nghị xử lý kỷ luật hành chính đối với 724 tập thể, 22 cá nhân; phát hiện 47 vụ, 66 đối tượng có hành vi tham nhũng, liến quan đến tham nhũng...

Kiểm toán Nhà nước đã triển khai 130/250 cuộc kiểm toán, đã kết thúc kiểm toán 93 cuộc, tập trung vào các lĩnh vực: Thu, chi ngân sách; các dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT; quản lý, sử dụng đất tại khu đô thị, tài nguyên khoáng sản...

Thứ ba, đã tập trung đẩy nhanh tiến độ, xử lý nghiêm các vụ việc, vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm. Về án tham nhũng, trong 06 tháng đầu năm 2017. Cơ quan điều tra các cấp trong ngành Công an nhân dân đã thụ lý, điều tra 285 vụ/579 bị can, trong

đó khởi tố mới 115 vụ/233 bị can; Viện kiểm sát nhân dân các cấp đã thụ lý 140 vụ/298 bị can, ra cáo trạng truy tố 101 vụ/203 bị can; Tòa án nhân dân các cấp thụ lý 184 vụ/491 bị cáo, đã xét xử 106 vụ/248 bị cáo. Đặc biệt, đã xét xử sơ thẩm 04/06 vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương theo dõi, chỉ đạo; kết thúc điều tra và điều tra bổ sung 08 vụ án.

Thứ tư, công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc công tác phòng, chống tham nhũng tại các bộ, ngành, địa phương được triển khai đồng bộ; công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng được đẩy mạnh, đậm nét hơn: Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng đã thành lập 08 Đoàn công tác để kiểm tra, giám sát việc thanh tra vụ việc, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm tại 20 địa phương; trong 6 tháng đầu năm 2017, các cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương và địa phương đã có hơn 1.976 tin, bài phản ánh về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng.

4.2. Một số tồn tại, hạn chế: Tiến độ điều tra, xử lý một số vụ việc, vụ án vẫn còn chậm so với kế hoạch; công tác phát hiện, điều tra, giám định tuy có tiến bộ, nhưng vẫn chưa đạt yêu cầu; thu hồi tài sản tham nhũng đã được chú ý nhưng tỷ lệ còn thấp; so với cấp Trung ương, công tác phát hiện, xử lý tham nhũng ở địa phương chưa có chuyển biến mạnh mẽ và quyết liệt; trong một số trường hợp xử lý kỷ luật hành chính còn chậm, chưa kịp thời, chưa đồng bộ, chưa tương xứng với xử lý kỷ luật của Đảng; sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong một số trường hợp vẫn chưa tốt.

4.3. Nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới:

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, nhất là các quy định mới được ban hành; hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng; sửa đổi, bổ sung Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật về giám định tư pháp.

- Tiếp tục tăng cường kiểm tra, thanh tra, kiểm toán để phát hiện, xử lý nghiêm hành vi tham nhũng, nhất là ở các lĩnh vực nhạy cảm, có nhiều dư luận về tham nhũng, lãng phí; tập trung đẩy nhanh tiến độ xác minh vụ việc, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp.

- Hoàn thành kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thanh tra các vụ việc; khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng tại 20 địa phương, Kiểm tra, rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và việc thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại một số bộ, ngành, địa phương.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên

truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng; chủ động cung cấp thông tin cho báo chí để đưa tin đúng, chính xác, kịp thời; phản bác, xử lý nghiêm việc đưa tin sai trái, xuyên tạc, không đúng sự thật, thiếu tính xây dựng, ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, Nhà nước.

5. Tình hình tôn giáo ở Việt Nam; những kết quả chủ yếu qua tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương khoá IX về công tác tôn giáo.

5.1. Khái quát tình hình tôn giáo ở Việt Nam

Hiện nay, Nhà nước đã công nhận 41 tổ chức tôn giáo thuộc 15 tôn giáo, với khoảng 25,3 triệu tín đồ chiếm 27% tổng dân số, có 60.799 chức sắc, 133.662 chức việc; 27.916 cơ sở thờ tự).

Trong đó:

Phật giáo có hơn 14 triệu tín đồ (tăng 4,7 triệu), 30.566 chức sắc (tăng 10 nghìn), nghìn cơ sở thờ tự (tăng trên 5 nghìn), 44 cơ sở đào tạo Phật học;

Công giáo khoảng 7 triệu tín đồ (tăng khoảng 1,1 triệu), 7.434 chức sắc (tăng gần 4 nghìn), hơn 18 nghìn tu sĩ, khoảng 7.700 nhà thờ (tăng 2 nghìn), 7 đại chủng viện, 130 tu viện và trên 1.100 cơ sở từ thiện;

Tin Lành có hơn 1 triệu tín đồ (tăng 600 nghìn), 90 tổ chức, nhóm, hệ phái Tin Lành, trong đó có 10 tổ chức, hệ phái Tin Lành được Nhà nước công nhận (tăng 8 hệ phái), khoảng 1,7 nghìn mục sư và truyền đạo; 600 nhà thờ, nhà nguyện; 546 chi hội, 2.470/4.742 điểm nhóm Tin Lành được cấp đăng ký sinh hoạt;

Cao Đài có trên 1,1 triệu tín đồ, 10 tổ chức, hệ phái và 1 pháp môn, hơn 13 nghìn chức sắc, 23 nghìn chức việc, 1.265 cơ sở thờ tự;

Phật giáo Hoà Hảo có gần 1,4 triệu tín đồ (tăng khoảng 200 nghìn), 24 chức sắc, khoảng 1.600 chức việc, 60 chùa;

Hồi giáo có trên 80 nghìn tín đồ (tăng 25 nghìn), 4 Ban đại diện cộng đồng Hồi giáo và 2 Hội đồng Sư cả Hồi giáo Bà-ni, khoảng 500 chức sắc, 200 chức việc, 90 cơ sở thờ tự. Ngoài ra, có 9 tôn giáo khác với gần 2 triệu tín đồ.

- Các tổ chức tôn giáo đã được công nhận đều có đường hướng, phương châm hành đạo gắn bó, đồng hành với dân tộc, sinh hoạt tôn giáo ổn định, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, số đông chức sắc, tín đồ các tôn giáo tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, hoạt động nhân đạo, từ thiện, xoá đói, giảm nghèo, giúp đỡ người khó khăn trong cuộc sống... đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh - quốc phòng, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Tuy vậy, vẫn tồn tại một số vấn đề phức tạp, như:

+ Việc khiếu kiện để xin lại, đòi lại đất cơ sở thờ tự có nguồn gốc tôn giáo (chủ yếu là Công giáo, Tin Lành, Cao Đài);

Tình trạng lấn chiếm, hiến tặng, chuyển nhượng đất trái pháp luật cho các cơ sở tôn giáo có chiều hướng gia tăng, một số vụ việc gây mất an ninh trật tự trên địa bàn.

+ Tình trạng một số tổ chức tôn giáo khi chuyển, bổ nhiệm chức sắc tôn giáo, chia tách tổ chức tôn giáo và xây, sửa cơ sở thờ tự, đặt các biểu tượng tôn giáo, tổ chức các hoạt động tôn giáo ngoài khuôn viên cơ sở thờ tự... không thông báo cho chính quyền còn diễn ra phổ biến.

+ Nội bộ một số tổ chức tôn giáo có sự phân hoá.

+ Một số chức sắc, chức việc, nhà tu hành trong cơ quan lãnh đạo của các tôn giáo có sa sút đạo hạnh, không giữ được uy tín trong đội ngũ chức sắc, tín đồ.

+ Các thế lực thù địch và đối tượng phản động lợi dụng tôn giáo để kích động, gây rối, phá hoại khối đoàn kết toàn dân tộc. Một số tổ chức ở nước ngoài viện trợ cho một số tổ chức, cá nhân tôn giáo ở trong nước, trong đó có nhiều nhóm tôn giáo chưa được Nhà nước công nhận, nhất là ở vùng sâu, vùng xa và vùng biên giới, nơi có đồng đồng bào các dân tộc thiểu số, gây khó khăn trong công tác quản lý tôn giáo...

5.2. Kết quả chủ yếu sau 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khoá IX về công tác tôn giáo

Mặt tích cực:

- Đã tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức của các cấp uỷ, tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị đối với vấn đề tôn giáo và công tác tôn giáo. Tâm lý định kiến, sự phân biệt giữa tín đồ tôn giáo với người không theo tôn giáo giảm dần, coi tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân. Quan tâm hơn việc phát huy những giá trị văn hoá, đạo đức tôn giáo tốt đẹp trong đời sống xã hội, bảo đảm tốt hơn sự bình đẳng giữa các tôn giáo. Thực hiện nhất quán chính sách tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tôn giáo, khẳng định đồng bào có đạo là một bộ phận trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Công tác quản lý nhà nước về tôn giáo được tăng cường, các hoạt động tôn giáo cơ bản ổn định, từng bước đi vào nề nếp, tuân thủ pháp luật.

Quốc hội đã ban hành Pháp lệnh về tín ngưỡng tôn giáo (năm 2004), Luật Tín ngưỡng tôn giáo (năm 2016);

Chính phủ ban hành 18 văn bản quy phạm pháp luật trực tiếp điều chỉnh lĩnh vực tôn giáo;

Các địa phương ban hành 166 quyết định của uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, nhiều văn bản pháp luật chuyên ngành về dân sự, hình sự, đất đai, xây dựng, di sản văn hoá, xuất bản... cũng điều chỉnh các quan hệ xã hội có liên quan đến tôn giáo.

Từ năm 2003 đến nay, đã công nhận 25 tổ chức tôn giáo, thuộc 9 tôn giáo. Các địa phương đã giao đất, công nhận quyền sử dụng đất và cấp phép xây dựng mới cho 9.048 cơ sở tôn giáo. Đến ngày 31/12/2015, cả nước có 18.071 ha đất tín ngưỡng, tôn giáo (trong đó đất tôn giáo là 11.720 ha), đã cấp 19.000 giấy chứng nhận quyền sử dụng

đất, đạt 81,1%. Các vấn đề phức tạp liên quan đến tôn giáo được quan tâm chỉ đạo giải quyết, những bức xúc trong sinh hoạt tôn giáo của tín đồ giảm dần, quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo được bảo đảm tốt hơn.

Công tác vận động quần chúng tôn giáo được quan tâm, xuất hiện nhiều mô hình, điển hình trong công tác vận động quần chúng tín đồ, chức sắc, tổ chức tôn giáo như: “Phong trào xây dựng xứ, họ đạo tiên tiến”, “Phát huy giá trị đạo đức tôn giáo vào thực tiễn xây dựng khu dân cư”, phong trào xây dựng “Chùa cảnh tinh tiến gương mẫu”, “Chùa Khơ-me văn hoá”, “Xứ họ đạo tiên tiến, gia đình Công giáo gương mẫu”... Các giá trị văn hoá, đạo đức tốt đẹp của tôn giáo được phát huy, hoạt động từ thiện nhân đạo của chức sắc, tín đồ, tổ chức tôn giáo, các nguồn lực được phát huy trong việc tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội, góp phần vào sự nghiệp bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước.

- Hệ thống chính trị cơ sở ở vùng có đông đồng bào tôn giáo được quan tâm củng cố. Đến năm 2016, có 82.751 đảng viên là người có đạo (tăng 45.766 đảng viên so với năm 2004), chiếm 1,74% so với tổng số đảng viên trong toàn Đảng.

- Công tác đối ngoại tôn giáo đạt được những kết quả quan trọng, tranh thủ được sự đồng tình, ủng hộ mạnh mẽ của dư luận trong và ngoài nước, khẳng định chính sách tôn trọng và bảo đảm tự do tôn giáo ở nước ta, cải thiện rõ rệt hình ảnh của Việt Nam đối với cộng đồng quốc tế.

- Công tác đấu tranh với các hoạt động lợi dụng tôn giáo của các thế lực thù địch đã đạt được những kết quả quan trọng, thông qua công tác vận động, tranh thủ, các cơ quan, tổ chức, các địa phương đã tác động tổ chức giáo hội đưa hàng trăm chức sắc cao cấp, có đường hướng hoạt động tiến bộ, thái độ chính trị tích cực, tuân thủ pháp luật vào các vị trí chủ chốt của các tổ chức tôn giáo.

Một số hạn chế, yếu kém:

- Công tác quản trị, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của một số cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là ở cơ sở còn hạn chế, chưa sâu sắc, toàn diện; vẫn còn nhận thức khác nhau giữa một số cấp, ngành và địa phương trong xử lý một số vấn đề cụ thể, gây bức xúc đối với chức sắc, tín đồ tôn giáo, tạo cơ cho các thế lực xấu, thù địch lợi dụng xuyên tạc chủ trương, chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta.

- Hệ thống chính trị cơ sở, nhất là ở những nơi có vấn đề tôn giáo phức tạp chưa được quan tâm củng cố. Công tác phát triển đảng viên có đạo (nhất là trong Công giáo, Tin Lành) còn nhiều khó khăn. Tỷ lệ đảng viên là người có tôn giáo so với tổng số đảng viên ở nhiều nơi còn rất thấp. Vai trò của các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở tại các địa bàn vùng Công giáo, đặc biệt là ở một số vùng Công giáo toàn tông còn yếu, nhất là khi có vụ việc phức tạp phát sinh, đảng viên không phát huy được vai trò, thậm chí bị vô hiệu hoá.

- Đời sống tại các vùng có đông đồng bào có đạo là người dân tộc thiểu số còn khó khăn, kinh tế - xã hội phát

triển chậm; hạ tầng cơ sở còn yếu kém, việc triển khai một số chính sách, chương trình phát triển kinh tế - xã hội chậm và chưa hiệu quả; một số công trình đầu tư cho vùng dân tộc, miền núi còn thất thoát, lãng phí, làm giảm lòng tin của nhân dân...

- Công tác quản lý nhà nước về tôn giáo chưa theo kịp diễn biến trong tình hình mới. Một số địa phương, cơ sở còn buông lỏng công tác quản lý nhà nước. Nhiều nơi, hoạt động tôn giáo “lấn lướt” chính quyền cơ sở, vi phạm các quy định của pháp luật, chưa được xử lý nghiêm. Công tác quản lý và sử dụng đất đai tôn giáo còn khó khăn, vướng mắc; tình trạng khiếu kiện xin, đòi lại đất có liên quan đến tôn giáo, hiện tượng lấn chiếm, tranh chấp, hiến tặng đất đai trái pháp luật gia tăng, một số vụ việc kéo dài, chậm được giải quyết, ảnh hưởng tới an ninh, trật tự xã hội ở cơ sở.

6. Nhận diện và đấu tranh với các thế lực thù địch lợi dụng các trang mạng xã hội để chống phá đảng, nhà nước ta

6.1 Nhận diện một số thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng trang mạng xã hội Facebook và Youtube để chống phá ta.

(1) Trên kênh Youtube do Google quản lý, các thế lực thù địch đang cấu kết, móc nối với một số phần tử cơ hội ở trong nước sản xuất nhiều kênh, video clip phản động, chống phá trực diện. Chủ đề chính mà các đối tượng này đăng lên mạng xã hội là vấn đề được cho là “chia bè, kết cánh” trong nội bộ của ta; chúng đưa thông tin dày đặc, tràn lan, với thủ đoạn quen thuộc là cắt ghép hình ảnh từ các báo chí chính thống và lồng ghép nội dung xuyên tạc, bịa đặt để đánh lừa, kích động người xem, người đọc.

(2) Lợi dụng tính năng nhận tiền từ quảng cáo trong chính sách kinh doanh của Youtube để kiếm tiền. Những nội dung thông tin xuyên tạc, xấu độc dễ gây tò mò thường thu hút lượng người xem lớn, các đối tượng xấu này vừa thực hiện được ý đồ của mình, nhưng lại “sống khỏe” từ tiền quảng cáo của các doanh nghiệp trong nước khi phát quảng cáo trên Youtube. Hàng loạt các nhãn hiệu lớn, như: Unilever, Vinamilk, Vietnam Airlines, Viettel... khi đăng quảng cáo trên Youtube đều bị Youtube dán kèm các video clip phản động. Chính sách kinh doanh này của Youtube đã khuyến khích một bộ phận không phải là đối tượng chống phá nhưng lại tham gia vào mặt trận tuyến truyền những thông tin bịa đặt, xuyên tạc để kiếm tiền trên Youtube.

(3) Trên trang Facebook: Các đối tượng xấu lập ra một loạt tài khoản giả mạo các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, đúng tên, đúng ảnh, nội dung đúng đến hơn 90%, chủ yếu lấy từ các hoạt động của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước đã được các báo chí chính thống đưa tin để đan cài các thông tin với dụng ý xấu, đánh lừa, kích động người xem, người đọc, gây phân tâm

lớn trong xã hội.

(4) Các thể lực thù địch lập ra nhiều trang, tài khoản, fanpage... để đăng tải những thông tin xuyên tạc, bịa đặt về tình hình chính trị ở Việt Nam, nhưng núp dưới những tên gọi nghiêm túc, chính thống, đây là một trong những thủ đoạn mới rất nguy hiểm, thâm độc của các thể lực thù địch, những trang này khiến người đọc lầm tưởng là trang của những người yêu nước, bảo vệ chế độ, bảo vệ đất nước; như vậy, mức độ tuyên truyền, thâm nhập vào suy nghĩ của người đọc rất nhanh, vì người đọc không để phòng bởi tên gọi rất chính thống.

(5) Lợi dụng tính năng chạy quảng cáo của Facebook để đăng những tin bài tập trung vào một sự kiện nhất định, những sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, như: Đại hội Đảng, bầu cử Quốc hội, Hội nghị Trung ương... trên trang cá nhân của người dùng Facebook lập tức hiện lên những bài viết chống phá Đảng, Nhà nước và người sử dụng Facebook dễ dàng tiếp cận những thông tin, bài viết này.

(6) Tạo ra làn sóng bình luận tiêu cực dưới các bài viết chống phá Đảng, Nhà nước cũng như những bài viết tích cực trên các báo chí chính thống khi được chia sẻ trên Facebook.

(7) Ngoài hai nền tảng Facebook và Youtube, các đối tượng còn sử dụng nhiều trang Blog để nói xấu, chống phá Đảng, Nhà nước. Blog tự nó không có sức lan tỏa nhiều, tuy nhiên, khi nó kết hợp với mạng xã hội, tức là viết bài trên Blog rồi chia sẻ lên mạng xã hội thì sức lan tỏa của nó rất lớn. Chính vì vậy, hiện nay, rất nhiều người thường xuyên vào đọc một số Blog như: "Ba Sàm", "Dân làm báo", trang mới nhất là "Tin tức hàng ngày Online.com" rồi chia sẻ trên Facebook. Thậm chí, chúng sử dụng một số

Website, đặc biệt là Website có đuôi (.org) để mạo danh các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, mạo danh các cơ quan, tổ chức nhà nước để đăng thông tin xấu độc.

6.2. Một số giải pháp trong thời gian tới:

Một là, các ban, bộ, ngành, địa phương cần chủ động làm tốt công tác cung cấp thông tin cho báo chí chính thống, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên để họ làm tốt công tác cung cấp thông tin cho người dân qua các kênh tuyên truyền của Đảng và trên mạng xã hội.

Hai là, tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp kỹ thuật để nắm quyền chủ động trong những trường hợp cần thiết, ngăn chặn những thông tin xấu độc liên quan đến an ninh quốc gia.

Ba là, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân khi sử dụng mạng xã hội, để mỗi người dân trở thành người có trách nhiệm khi tham gia sử dụng mạng xã hội: Trách nhiệm chia sẻ thông tin cá nhân lên trang mạng cá nhân mình; trách nhiệm chia sẻ lại thông tin của người khác; trách nhiệm phản bác lại thông tin xuyên tạc, bịa đặt gây hại cho cộng đồng trên môi trường mạng.

Bốn là, các cơ quan chức năng cần chủ động tổ chức viết bài đấu tranh trên mạng xã hội, làm chủ được luồng dư luận chính thống trên mạng.

Năm là, tiếp tục đàm phán với 2 trang mạng Facebook và Youtube (lớn nhất thế giới hiện nay và cũng là lớn nhất tại Việt Nam với 35 triệu lượt người tham gia) để thiết lập được các cơ chế riêng với Google trong việc ngăn chặn và hạn chế phát tán các thông tin xấu độc và phản động nhằm chống phá Đảng, Nhà nước ta.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

ĐÍNH CHÍNH

Tạp chí Thông tin - Tư tưởng số 54 (tháng 8/2017) ở bìa 3-4 có đăng bài "**Lê Thuộc - Phẩm chất cao quý của một nhà khoa học chân chính**" của tác giả Nguyễn Phan Thọ có đoạn viết: "...Tháng 7-1927, Nha học chính Đông Dương quyết định cử ông ra Hà Nội dạy tiếng Việt ở trường Anbe Xaro (Albert Sarraut).

Tháng 3-1951, ông được bầu vào Ban Chấp hành Ủy ban Mặt trận Liên Việt toàn quốc.

Sau một thời gian, ông bị đổi lên Lạng Sơn, rồi vào Thanh Hóa và đến tháng 5-1943, ông bị nhà nước bảo hộ cách chức vì có lòng yêu nước.

Đến năm 1946, khi kháng chiến toàn quốc bùng nổ, ông được cử làm Chủ tịch Ủy ban Tăng gia sản xuất tỉnh Thanh Hóa.

Tháng 9-1935, ông đổi đến dạy tại Trường Trung học Bảo hộ (còn gọi là Trường Bưởi)..."

Do sơ suất trong khâu biên tập, BBT xin cáo lỗi cùng bạn đọc và xin được đính chính như sau: "...Tháng 7-1927, Nha học chính Đông Dương quyết định cử ông ra Hà Nội dạy tiếng Việt ở trường Anbe Xaro (Albert Sarraut). Tháng 9-1935, ông đổi đến dạy tại Trường Trung học Bảo hộ (còn gọi là Trường Bưởi). Sau một thời gian, ông bị đổi lên Lạng Sơn, rồi vào Thanh Hóa và đến tháng 5-1943, ông bị nhà nước bảo hộ cách chức vì có lòng yêu nước. Đến năm 1946, khi kháng chiến toàn quốc bùng nổ, ông được cử làm Chủ tịch Ủy ban Tăng gia sản xuất tỉnh Thanh Hóa. Tháng 3-1951, ông được bầu vào Ban Chấp hành Ủy ban Mặt trận Liên Việt toàn quốc..."

Trân trọng!

BBT